

MỌI SỐ 0510

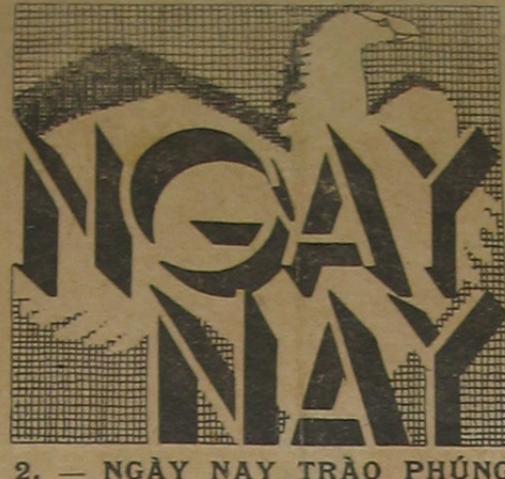
gõi trinh
quét ngang
ngắt dọc
cái cườm
và con hổ

LƯU-CHIỂU
VĂN-HÓA-PI-ŁA
Số C 563

NĂM THỨ NHẤT — SỐ 38

TỜ BÁO CỦA

1. — NGÀY NAY
TRÔNG TÌM



2. — NGÀY NAY TRÀO PHÚNG

CHỦ NHẬT 13 DÉC. 1936

MỌI NGƯỜI

3. — NGÀY NAY
TIỀU THUYẾT

TUẦN BÁO RA NGÀY CHỦ NHẬT



吉祥

BÊN SÔNG ĐỘI KHÁCH
(Cảnh Nhuệ-giang — Hà-dông)
của NGUYỄN CẨM-TƯỜNG

Người ĐẸP

trẻ lại 3\$00 một hộp

Cần sửa ngay: da trắng, mịn, tươi, tóc dài, ruộm tóc màu đen, màu hung đỏ, tóc rung, tóc mọc, rung lóng, gâu, tó uốn lồng mày, mi và mắt, nốt ruồi, hột cơm, giảm má, tàn nhang, trứng cá, seo vết, sần, gầy, béo, môi son, răng trắng, thuốc móng tay, chàm, phấn, kem, brilliantine, chì tô, nước hoa vân vân... Toàn hạng đặc biệt. Xa gửi lĩnh hóa giao ngan rất tiện. Hỏi gì kèm tem giả tời chỉ giúp các bà các cô cách trang điểm thực đẹp.

BIỂU HIỆU CON HÈN "OYSTER"

CHỈ BÁN VÀ CHỮA TẠI:
AMI — 26, Phố Hàng Than — HANOI
ĐẠI LÝ:
NAM-TAN — 100, Bd. Bonnal — HAIPHONG



LÒI RAO

Bản-hiệu kính trình đề công-chung hay rằng đến ngày

31 Décembre 1936
bản-hiệu sẽ mãn hạn hợp đồng về sự phát hành thuốc

ĐẠI-BỐ CỬU-LONG-HOÀN

của y-sỹ TRẦN-MẠNH-TRÁT

Nghe đâu đến 1^{er} Janvier 1937 sẽ có một công-ty và một vài nhà thuốc Khách ở Saigon sẽ đứng lên đấu giá cao dành độc-quyền phát-hành với bản-hiệu.

Nhưng hiện nay số thuốc CỬU-LONG-HOÀN của bản-hiệu còn lại như sau này:

5.000 hộp thứ 10 hoàn giá 5\$50 là 27.500\$00
7.000 hộp thứ 4 hoàn giá 2,20 là 15.400,00
8.000 hộp thứ 2 hoàn giá 1,10 là 8.800,40

Cộng.. 51.700\$00

Bản-hiệu cần bán tất cả để hủy hợp-đồng và thanh-toán với ông TRẦN-MẠNH-TRÁT. Vậy như ai muốn mua bao tất một lần để bán sanh lời thì xin gửi thư đấu giá. Bản-hiệu ra giá là 12.000\$00, ai trả cao hơn hết sẽ được.

Nếu không có ai mua bao thi bản-hiệu bán từ 20 hộp cho người nào muốn mua buôn hoặc mua để uống.

Giá nhất định như sau đây:

Cứ 20 hộp thứ 10 hoàn 40\$00
Cứ 20 hộp thứ 4 hoàn 16,00
Cứ 20 hộp thứ 2 hoàn 8,00

Tiền cước hàn-hiệu chịu. Xin viết thư cho Tông-cục Cholon hoặc Hanoi, còn các Phân-cục không có bán, chỉ được lấy commande giùm má thôi.

Nhà thuốc VÕ-DÌNH-DÂN

319-323, Rue des Marins, CHOLON
13, Rue des Cantonais, HANOI

T. B. — Những thợ nào gửi trả nếu hết thuốc hoặc có người mua bao rồi thi chúng tôi xin miễn trả lời.



ĐÊ ĐI TỚI VIỆC THÀNH LẬP

HỘI BÁI TRỪ NHỮNG NHÀ « HÀNG TỐI » tạm gọi là hội

ANH-SANG

đem đến cho dân nghèo khắp nơi

NHỮNG CĂN NHÀ SÁNG SỦA. SẠCH SẼ, ĐẸP ĐỀ

thay vào

NHỮNG NHÀ HÀNG CHUỘT TỐI TẮM, BẦN THỈU

KHÔNG ĐÁNG ĐỂ NGƯỜI Ở

« Câu truyện nhà cửa ở nước ta, thật là một câu truyện buồn nếu không phải là một câu truyện... bùn. Ở các nước thái táy, câu truyện nhà cửa là câu truyện những phòng sáng sủa, cao ráo, câu truyện của cái lò sưởi, những đèn đồng lạnh lẽo, lách tách ngọn lửa hồng ấm áp réo. Ở bên Nhật, câu truyện nhà cửa là một câu truyện căn nhà bằng gỗ thông, mỏng mảnh nhưng sạch sẽ, bóng bẩy không có một tí bụi, chung quanh có vườn xinh xắn...

« Còn ở ta, thi trôi où! câu truyện là một câu truyện tối tăm ẩm thấp, câu truyện lụp sup, lè lè.. Cái nhà của dân ta là cái gì, nếu không phải là một đống bùn dem trộn lẫn với rơm rác.. ai đi qua cũng phải ghê sợ, vì những cái bần thiu rơ rác, bao bọc lấy căn nhà. Những vũng nước đọng vàng, đầy rác rơm, làm cho đất bao giờ cũng lầy bùn rớt át. Những đống rác ấy mà nực thi bốc lên những hơi nặng nề, mùa đông thì liết ra những giòng nước hôi ham. Người và súc vật ăn chung ở lợn với nhau, cùng sống chung trong một chỗ tối tăm chất hép ấy.

« Các trẻ con mình mẩy toàn màu đất, đua nhau lấp tay vào những lạch nước chảy, vừa bới bùn trong đống rác vừa đưa vào miệng những quả bánh mà chúng đã đẽ rơi xuống đất mẩy lăn. Đôi mắt trẻ ngày lờ kia đã mất cái vể trong sạch từ bao giờ. Mí mắt đỏ loét, đầy những mụn làm cho cặp mắt rất ghê sợ mà trong chỗ bùn lầy như thế, chắc chúng mang cái bệnh khô não ấy xuôi đời...

« Nhiều đến nỗi, người ta cho là một cảnh thường không đáng lấy làm lạ. Hình như đã nghèo thì bao giờ cũng phải chịu một số phận như thế (Ngày Nay, 1-3-35)

« Trên con đường đưa dân quê đến một trình độ cao hơn về phương diện xã-hội, vấn đề nhà cửa có thể giải quyết ngay được... Ai cũng đều có cái ước mong không còn trông thấy những gian nhà ẩm thấp, tối tăm, chỉ đáng để súc vật ở...

« Chúng ta không có cái gan lặng yên mà trông họ khổ sở — khổ sở đủ điều — lặng yên để xem họ có thể chịu khổ được đến bậc nào, như ta thí nghiệm xem con ngựa kéo nặng được đến bao nhiêu thì kiệt sức (Phong Hóa ngày 11-5-34)

« Ước gì người nước ta biết trọng sự sống của họ như trọng việc thờ phụng .. (Phong Hóa ngày 16-6-33)

Đó là mấy câu trích ở các bài chúng tôi bàn về vấn-dề nhà cửa trong mấy năm nay. Cái thảm trạng đó ai cũng nhận thấy, tuy nhìn đã quen mắt, lấy làm thường.

CÁI THẢM TRẠNG ĐÓ CÓ THÈ KÉO DÀI MÃI NẾU TA KHÔNG TÌM CÁCH TRỪ TIỆT ĐI.

Dân đã nghèo, lại có cái quan niệm sai lầm về sự sống, ít cẩn chú trọng về vật chất mà chỉ ngưỡng vọng những cái viễn vông về tinh thần, những cái mè muội, huyền bí.

HỌ NGHÈO, TA PHẢI GIÚP HỌ. HỌ KHÔNG BIẾT, TA PHẢI SOI SÁNG HỌ, PHẢI THỰC HÀNH VÀ ĐEM NHỮNG CẢNH ĐỜI MỚI ĐẾN ĐỜI KHÁC CÁI ĐỜI TỐI TẮM, THẨM ĐẠM CỦA HỌ ĐI.
(xem tiếp trang sau)

(Tiếp theo trang trên)

Bắt đầu từ nay, mỗi số báo chúng tôi đề riêng ra một trang

- 1.) Đề bàn về vấn-dề nhà cửa ;
- 2.) Đề những bạn nào xưa nay vẫn nhiệt thành với các công cuộc xã-hội vẫn hăng đê tâm đến vấn-dề cần thiết này có chỗ lèn tiếng, trao đổi ý kiến rồi quả quyết bước chân vào con đường thực hành tức là

VIỆC LẬP

HỘI BÀI TRỪ NHỮNG NHÀ " HANG TỐI "

tạm gọi là hội

ÁNH SÁNG

đem đến cho dân nghèo khắp nơi

NHỮNG CĂN NHÀ SÁNG SỦA, SẠCH SÉ, ĐẸP ĐỀ

thay vào

NHỮNG NHÀ HANG CHUỘT TỐI TÂM, BẨN THĨU

KHÔNG ĐÁNG ĐỂ NGƯỜI Ở

Bấy lâu ta vẫn hằng mong mỏi trừ liệt những căn nhà « hang tối », đem những nhà cao ráo, sáng sủa, đẹp đẽ thay vào.

Nay ta không mong mỏi nữa. Ta muốn thế. Muốn là được. Ý muốn của chúng ta phải dời ra sự thực !

Hội cần hai thứ :

Chương trình hành động và tiền.

Ngay từ bây giờ chúng ta sẽ cùng nhau tìm phương pháp hành động. Khi hội thành lập, tiền bạc cần có hàng vạn, hàng ức hội sẽ có.

Trong công cuộc, dời mới cái xã-hội tiêu diệu căn cỗi của chúng ta, có hai thứ giúp chúng ta di tới đích : LÒNG NHIỆT THÀNH VÀ LÒNG TIN. Nhiệt thành với công việc và tin ở tương-lai tốt đẹp hơn hiện tại.

Khi ta nghĩ đến rằng những hội lập ra để săn sóc đến sự chết (như các hội hợp thiện), những hội lập ra để săn sóc đến linh hồn — mà linh hồn thì vị tất đã có — như hội Phật giáo, hội đạo Cao-dài, v.v... được thịnh vượng thì ta lại càng tha thiết có một hội :

SẮN SÓC ĐẾN SỰ SỐNG CỦA DÂN, MÀ CHỈ SẮN SÓC ĐẾN SỰ SỐNG, CÓ MỘT SỰ SỐNG.

Trong xã-hội thay đổi trước mắt, làm bớt được những nỗi khổ về sự sống của dân, cái vui ấy quý hóa biết mấy cái vui dựng chùa, đúc chuông, tỏ tượng. Tiền bỏ ra làm hội quán hội Phật giáo, làm những nhà thờ đồ sộ, tiền của ông Hưng-Ký bỏ ra làm ngôi chùa ở Bạch-Mai (kể ra làm một thí dụ) không ích lợi cho ai, có thể đem làm

hàng vạn căn nhà kiểu mới cho dân ở, giúp ích không biết bao nhiêu cho công cuộc tiến hóa tới một xã-hội mới, đẹp.



Hội sẽ lập ở khắp các nơi Hanoi, Huế, Saigon và có chi nhánh ở các tỉnh, các huyện nữa.

Đây chúng tôi xin phác qua những việc mà hội sẽ phải làm ; những việc ấy ngay từ bây giờ chúng ta đem ra bàn. Xin các bạn nào hiểu biết về mặt gì, gửi bài khảo luận về giúp tài liệu vào công cuộc chung sau này.

A) Công việc sẽ thực hành

1.) Nghĩ các kiểu nhà, kiểu nhà riêng, kiểu nhà thành từng khu cho thợ thuyền, kiểu làng mới, các kiểu nhà mẫu ở khắp các nơi v.v...

2.) Tìm cách thức làm các nhà đó — mặt kiến trúc và lý tài.

3.) Tìm cách thức giúp : a) làm nhà mới cho không hay cho thuê rẻ ; b) thay đổi các nhà cũ, định số tiền giúp ; c) quyền và bồi phận của hội trong sự săn sóc các nhà mà hội đỡ đầu ; d) làm nhà ở các nơi mới dì dân đến ; e) làm nhà mới cho các nơi bị hỏa tai ; g) giúp các hội hay các người riêng làm nhà cho thuê. Thê liệt bắt buộc ; h) giúp các làng, các ấp, trại muôn đổi mới.

4.) Yêu cầu đặt luật lệ chặt chẽ để ngăn ngừa sự lạm cản của các nhà cho thuê tham lam, tàn nhẫn ;

5.) Luyện các thợ làm nhà để họ biết những sáng kiến về kiến trúc, để họ khi ra làm ngoài sẽ đem thực hành và vì thế giúp vào sự thay đổi kiến trúc trong nước.

6.) Làm các nhà nghỉ mát cho các trẻ con dân nghèo.

B) Công việc tuyên truyền

(Xem tiếp trang sau)

(Tiếp theo trang trên)

- 1.) Diễn thuyết.
 - 2.) In sách cõi động.
 - 3.) In quảng cáo để tố cáo hại của những khu nhà « hang tối ».
 - 4.) In sách các kiểu nhà mới, ghi những điều phát minh về kiến trúc, để gửi cho các chi nhánh của hội và bất cứ ai muốn làm nhà.
- Nói tóm lại, hội sẽ có hai việc chính : làm và tuyên truyền. Hội làm và người ta sẽ theo gương làm ấy, cái nòi bồ khuyết cái kia.

Muốn thực hành, hội sẽ phải :

- 1.) Có các cố vấn chuyên môn giúp : các trạng sư, các họa sĩ, các y sĩ, các kiến trúc sư (Ba kiến trúc sư Luyện, Tiếp và Điện đã nhận nghị kiều nhà giúp không lấy tiền).
- 2.) Xin phép mở các cuộc lạc quyền, xô số, chợ phiên v.v... xin trợ cấp để cho quỹ hội được rót rào.
- 3.) Khảo sát những công cuộc cùng một tinh cách đã thực hành ở các nước khác : bên Âu-Mỹ và bên Nhật. Có thể được phái người đến tận nơi xem xét.

Đây mới là phác qua đề « cầm mốc » cho cuộc bàn luận.

Những điều kể trên này và những vấn đề khác (thí dụ như ảnh hưởng tai hại của các nhà « hang tối » đến sức khỏe và tính nết những người ở, các lệ luật về việc cho thuê, giúp tiền v.v... phải nhờ các nhà chuyên môn giải đáp). Bạn nào biết rõ xin đề tâm viết bài ngỏ ý kiến.

Các nhà kiến trúc sư nghĩ trước những kiều nhà sau sẽ làm ; tìm tòi những cái mới mà dễ thực hành ở nước ta.

Những họa sĩ xin phác qua những tranh quảng cáo tờ rõ cái hại của nhà « hang tối » và sự ích lợi cùng vẻ đẹp của những khu nhà mới v.v...

Rồi các bạn gửi cho chúng tôi hay gửi cho bất cứ báo nào để ý đến vấn đề này, hoặc ở trong Nam, trong Trung hay ngoài Bắc.

Xin các báo đừng cho là việc riêng ai, cõi động giùm để dư luận chú ý tới, để cái chủ nghĩa này được lan rộng : việc sẽ thành. Công cuộc này là công cuộc chung, và phải là công cuộc chung, không thuộc về đảng phái nào hay đạo giáo nào.

Xin các bạn cho biết về các khu nhà « hang tối » ở trong nước. Ở đâu có những cái lợ, cái đẹp về kiến trúc, những thói hay trong cách làm nhà, cũng xin cho tường. Nếu cần thì sẽ có kiến trúc sư đến tận nơi xem xét.

Ai có thể giúp hội về bất cứ việc gì xin viết thư về cho biết ngay từ bây giờ.

Như vậy hội khi thành lập có sẵn ngay bản chương trình hành động và những tài liệu cần dùng.

Hội sẽ giúp ích trực tiếp vì công việc hội sẽ thực hành, và giàn tiếp vì ảnh hưởng của những công việc đó trong dân gian. Làm bao nhiêu nhà cửa cũng không xuể vì ta có thể nói được rằng chín phần mười các nhà annam là nhà « hang tối ». Những ảnh hưởng của hội vì lẽ ấy thực là to tát và cũng vì lẽ ấy công việc của hội thực là cần thiết.

Hội này nếu thành lập được sẽ đem lại một hy vọng mới, một phong trào mới :

HY VỌNG VỀ SỰ CÓ THỂ TIẾN BỘ CỦA DÂN ANNAM, VÀ PHONG TRÀO NHỮNG « CÔNG CUỘC GÂY DỤNG » XƯA NAY RẤT THUA THÓT Ở XÃ-HỘI TA.

Hội « Ánh Sáng » sẽ đem chiếu rọi vào đời ta nhiều thứ ánh sáng tươi đẹp.

Châm ngôn của hội « Ánh Sáng » sẽ là

XÃ-HỘI — NHÂN ĐẠO — CÁI CÁCH

Tự Lực

Kỳ sau sẽ đăng vú nói về bản kiểu khu nhà rẻ tiền, đẹp và đủ vệ sinh cho dân nghèo và thợ thuyền ở, do hai kiến trúc sư Luyện và Tiếp sáng tác. (Hiện bày ở phòng Triển-Lãm)

ĐÃ CÓ BÁN

trống mái

MỘT THIẾU NỮ TÂN THƠI VÀ MỘT CHÀNG ĐÀNH CÁ
HAI NGƯỜI BẸP TRONG MỘT CẢNH BẸP

Dày 216 trang Giá 0\$70

ĐÃ IN XONG VÀ ĐÃ CÓ BÁN

TỐI TẮM

LOẠI LÁ MÃ 0\$25

Tâm hồn một nghệ sĩ
rung động
Trước những cảnh đời

TỐI TẮM

LOẠI KHỎ NHỎ CHO NHỮNG NGƯỜI THÍCH SÁCH ĐẸP

192 trang, Giá 0\$55

TÙNG TUẦN LỄ MỘT

TỰ ĐO ĐI LẠI

Ai cũng biết nước Nam chia ra làm ba đoạn, mỗi đoạn lại theo một chế độ riêng, không có liên lạc gì với nhau, như ba nước khác gióng vậy.

Không những thế. Từ Bắc vào Trung, hay ở Trung xuôi Nam, bao giờ cũng phải dem thế cản cuộc lũy hành, nếu không sẽ bị mời trả về xứ với một bản án không thương người.

Hơn nữa, nếu ở miền này sang miền khác làm ăn mà không vira ý chính-phủ, chính-phủ sẽ lại trực xuất mời về nguyên quán. Ông Trần-dinh-Long và ông Diệp-văn-Ký, hai nhà làm báo, vira đây đều được ném cái phong vị ấy.

Ông Trần-dinh-Long ở Bắc vira vào đến Saigon, tức khắc có người đến mời trả ra ngay. Còn ông Diệp-vân-Ký, làn báo trong Nam đã lâu, hiện nay làm chủ bút báo Việt-Nam của ông Nguyễn-phan-Long, tự dưng bị mời ra chơi Huế là nơi quê quán của ông.

Những việc trực xuất ấy không thể có được, nếu nước Nam không phân chia ra làm mấy đoạn, nếu ta có quyền tự do di lùi trong nước. Quyền tự do ấy, cũng như những quyền tự do khác, ta cần phải có. Ta nên tin rằng ông lồng trưởng của phái Bình-dân Moutet đương nghĩ đến việc ấy, mà ông đã nghĩ đến, thì ta có thể trông cậy vào ông được.

Tin sau cùng. — Ông Biết-thể-Mỹ chủ bút Điện-Tin cũng vira bị trực xuất.

LÀM TRỞ NGẠI SỰ TỰ ĐO DOANH NGHIỆP

Phong trào định công sỏi nồi khắp mọi nơi. Bốn phần các báo là phải người đến tận nơi định công để đò xét thực hư, nhất là các báo hàng ngày và các tờ báo được ăn nói lùa, các tờ báo chửi tát.

Bông vira rồi ở Hongay, có tin một nhà báo bị bắt. Tin ấy làm cho cả làng báo ngạc nhiên. Ngạc nhiên và lo lắng.

Theo tin các báo, thì ông Nguyễn-mạnh-Chất, phóng viên của báo Le Travail, đã làm trở ngại sự tự do doanh nghiệp của người khác, nghĩa là đã xui dục những người định công không cho thợ thuyền khác vào sở làm việc.

Theo báo Le Travail và Việt-Báo, thì sở do ông Chất bị bắt, chẳng qua là vì các viên chức ở Hongay bảo ông ta nên rời Hongay đi nơi khác, ông ta không nghe, nhất định ở lại làm tròn phận sự.

Nếu thật như vậy chúng tôi không đánh ngã lâ không thật, vì từ bấy đến nay, hai ba tuần lễ rồi mà không thấy Chính phủ cải chính cải tin ấy — nếu thật như vậy, thì như lời báo Le Travail đã nói, chính người ta đã làm trở ngại sự tự do doanh nghiệp của ông Chất. Một người dân Annam — đâu là một người làm bis-

cũng vậy — đến Hongay là một miếng đất nước Nam — không ai có quyền gì mời di hay đuổi di nơi khác được. Nếu làm thế, tức là lạm quyền vậy.

Chúng tôi tin rằng ông dự định Haiphong sẽ đem ánh sáng soi vào việc tối tăm này để làm tan những nỗi ngờ vực ám ảnh dư luận người Nam.

NỘI KHỒ DÂN QUÊ

ONG Pierre Mille, một nhà danh sĩ Pháp, gần đây có viết một bài về tình cảnh dân quê Việt-Nam.

Theo ông ta, « dân quê da vàng cúc khò gấp mây dâu què da đen ở Phi-châu. Dân da đen, thường thường không đủ ăn và không có tinh phong xa. Ở trung châu miền Bắc nước Nam dân quê không những không đủ ăn, mà còn chịu sự cơ cực xuôi đời nữa: mỗi ngày họ chỉ được ăn cỗ một bữa, và công họ mỗi ngày chỉ lết năm xu đến một hào. Nghĩ đến không khỏi rùng mình. Những quán nô lệ ở Domingue còn được ăn no: vì họ ăn no là lợi cho chủ ».

Ở cách xa chúng ta ngàn vạn dặm, mà ông cũng biết đến cách sinh hoạt của dân quê ta, ông Mille thật cũng đã có con mắt tinh đời. Dân quê Việt-Nam sống một đời cơ cực, không sao ngóc đầu lên nổi, sự ấy đã thành một sự dĩ nhiên đau đớn.

Ông P. Mille thấy tình cảnh ấy, thương và hờ hờ ta di dân sang Madagascar. Tuy nhiên, trước khi nghĩ đến kế cung đường ấy, ta phải nhớ rằng Đông-dương rộng hơn cả nước Pháp và thô sản dư dật, và ta phải mong rằng Chính phủ Bình-dân sẽ vui lòng thay đổi chính sách thuộc địa cũ để dân ta khỏi nghèo khổ quá dân mọt den ở Phi châu.

CHO ĐẦY TÓ NGHỊ VIỆC

LUẬT xã-hội đem thi hành bên Đông-dương, khiến cho thuyền bầy nhiều lầu xuôi ngày vút vã, khô sô, đói khát, được trông thấy ánh sáng trong đời cơ cực.

Nhưng còn những người di làm bếp, làm bồi, làm con đồ, con sen, xuôi lù sáng đèn tối mịt, đều phải có

mặt trong nhà chū, những người ấy không được hưởng chút thơm lây của luật xã-hội.

Tuy vậy tình cảnh của họ đối với tình cảnh của thuyền cũng không khác. Có nhiều người di làm vợ con xa cách hàng năm, hàng tháng, thỉnh thoảng mới xin được phép để tạm xem hợp một vài bữa. Nâng cao trình độ sinh hoạt của họ lên, thực là một việc có nhân đạo, thực là một việc đúng công lý.

Muốn vậy, những người hiểu biết có thể tự thực hành cho họ luật lao động đối với thuyền. Mỗi tuần lễ, cho họ nghỉ một ngày, hay ít nữa, nửa ngày, trường cũng không phải là quá đáng.

Như vậy, họ sẽ có thời giờ sống một đời riêng của họ, không ai có quyền干涉 tới, họ sẽ có thể tự nâng cao được trình độ sinh hoạt của họ và dù mọi phương diện. Họ sẽ có giá trị một người hơn.

Hoàng-Đạo

VIỆC TUẦN LỄ

PHÁP.

Paris 28-11. — Hạ nghị viện đã bỏ 381 phiếu kêu quyết đối với 200 phiếu phủ quyết, ứng chuẩn bản dự án cải cách thuế khóa.

Bản dự án đạo luật về bảo giới. — Ủy ban luật pháp tại Hạ nghị viện vẫn tiếp tục nghiên cứu bản dự án đạo luật mới về bảo giới. Sau khi bỏ phiếu quyết định bản dự án đạo luật về sự trong tài trường bách thì Hạ nghị viện sẽ thảo luận bản dự án đạo luật mới về bảo giới này.

Paris 3-12. — Ông lồng trưởng bộ thuộc địa đánh điện-tin qua tỏ ý rất hài lòng về cuộc đình công của phu mỏ than Hon-gay đã kết liễu.

TÂY BAN NHA

Thành Madrid trong nạn binh lứa. — Hai viên lãnh sự bị bắt, các ông nghị Anh đến điều tra và xin Anh-Pháp gửi 1.000 chiếc xe camion để chở dân ra khỏi kinh thành. Một chiếc máy bay của hãng Air France trở hành khách lắp chiếc máy bay của chính phủ; chiếc

phi cơ này lâm trường là phi cơ của quân nghịch nên không lại đánh. Máy bay chờ khách bị hư hỏng chút ít, còn các hành khách phải sang qua chiếc máy bay khác rồi chờ đi Casablanca ngay.

ĐÔNG DƯƠNG

Mao-khé. — Sáng 1er-12, hơn 100 thuyền ở lô Amont Pendage đình công ngồi hai giờ đồng hồ để yêu cầu chủ tăng lương và xin số đất để sở phát cho họ hàng ngày đốt dưới lâm phải dù, và xin các giám thị, cai, đối với họ phải nhẫn hoà trước. Ông chủ hứa sẽ thi hành những việc yêu cầu của họ.

Thợ mộc Đình công. — Bọn thợ mộc nhà Select Style đình công xin tăng lương nay đã di làm, vì họ được chủ tăng lương 25%.

600 thợ mỏ Tinh-túc (Cao-bằng) đình công — Cuộc đình công này rất bình tĩnh, ông chủ mỏ đã bằng lòng tăng lương cho thợ 10%, và cho thi hành luật lao động.

Sau vụ 300 thợ nhà máy chiếu Namđinh đình công. — 11 người trong bọn thợ đình công Namđinh bị đem ra tòa. Tòa kết án mỗi người 15 tù ngày về tội đánh cai Nghiêm và làm huyền náo phố xã.

Quảng-yên. — Bọn thợ sở đúc kẽm Quảng-yên tuyên bố: « Chúng tôi sẽ làm « reo » nếu trong 15 ngày nữa sở không tăng lương. » Muốn tránh sự lôi thôi, ông giám đốc đã tăng cho nhân công số ấy 10%, số lương hiện thời.

Hanoi — Ban tài chính họp do ông đốc lý Virgitti chủ tọa. Cả ba hội viên đều đùi, trong số ấy có bác-sĩ Đặng-vũ-Lạc là hội viên người Nam. Hội đồng định thuế cư trú lưu đến sang năm mới bắn lại; việc lục trọi trường công ban tiểu học phải trả tiền; sau cuộc tranh luận, hội đồng phải đầu phiếu, song hội viên người Nam không chịu bỏ phiếu.

Hội Nhân-quyền đã họp tại hội quán K.T.T.B. — Ông Delmas chủ tịch. Hội xem xét những việc quan trọng như việc nhà máy chiếu và việc xây ra ô Xiêm.

Tinh-túc 5-12 — Hôm thứ bảy, ở Tinh-túc một ít thợ đã di làm, chủ nhật bọn thợ mỏ đều di làm cùi rồi.

Bắc-Ninh — Hơn 100 thợ máy gạch Hung-ký ở Yên-kiên đình công để xin tăng lương. Một người thư-ký cũ bị bắt vì xúi giục thợ. Bọn thợ đã được tăng công và đã di làm.

SAIGON

Saigon 5-12. — Hơn 1.000 thợ tại sở Ba-son (sở chữa tầu) cũng đình công xin tăng lương, xin thi hành luật tuần lễ 40 giờ; và mỗi năm nghỉ 15 ngày. Thợ đình công không bao đồng nên cảnh sát không phải can thiệp.

Những người làm ở hàng Charner cũng nghỉ việc, nhưng ông chủ hàng đều đình ôn hòa được ngay.

Ông Toàn-quyền Brévié sắp đến Đông-dương. — Có tin rằng đến 24 Décembre này, ông Brévié sẽ đáp tàu sang Đông-dương nhằm chờ.

NGÀY NAY SỐ MÙA XUÂN NĂM 1937

Muốn cho số báo MÙA XUÂN thật là đặc biệt, và muốn để các bạn đọc cùng giúp sức vào công cuộc chung nên chúng tôi đặt

10 CUỘC THI VỀ SỐ MÙA XUÂN

(2003 giải thưởng)

- 1) Thi truyện ngắn — 2) Thi truyện vui — 3) Thi văn vui — 4) Thi câu đối — 5) Thi thơ khôi hài — 6) Thi tranh đẹp — 7) Thi vui cười — 8) Thi thơ — 9) Thi phóng sự — 10) Thi bài náo trích dịch ở các báo hoàn cầu có giá trị nhất, bắt cứ về mặt gì Càng gửi về sớm càng hay. Nếu dự nhiều cuộc thi, xin viết mỗi thứ vào tờ giấy riêng. Nhớ đề: dự cuộc thi số MÙA XUÂN

PHÒNG TRIỂN LÂM NĂM 1936

PHÒNG triển-lâm 1936 cho chúng ta rõ sự gắng sức và hoạt động của hội Việt-Nam Mỹ-thuật và Kỹ-nghệ, của những nhà nghệ-sĩ có chân trong hội ấy, và nhất là ông Tardieu, mà sự hết lòng về nền Mỹ-thuật Việt-Nam khiến cho mọi người phải khen phuc.

Cách xếp đặt của phòng triển lâm năm nay (do kiến trúc sư Luyện trồng nom) thật là khôn khéo và chu đáo; người ta nhận thấy một ý muốn làm nổi giá trị các tác phẩm, và vì sự xếp đặt ấy, người xem eo thè bao quát được toàn thể.

Kè về toàn thể, phòng triển-lâm 1936 có phần phong phú hơn phòng triển-lâm 1935. Không phải vì cuộc trưng bày này cho ta biết nhiều nhân tài mới, nhưng cho ta được thường thức cái tài của một vài nghệ-sĩ đến chỗ nay nở đang mạnh mẽ.

VẼ SƠN

Người ta lại thấy những lác phẩm của Lê-Phô và Tô-ngọc-Vân, hai họa-sĩ mà cái tài đã được mọi người công nhận. Người ta lại thấy cái nghệ-thuật vừa chắc chắn vừa văn nhã của người trước, và cái nghệ-thuật có bản sắc sâu xa của người sau. Ánh sáng và các màu hòa hợp một cách đầm ấm trong bức vẽ người con gái và bức vẽ hoa phủ dung của Lê-Phô và những quang trời trong một màu lam thăm-thẳm, những đường rõ rệt và chấn vàng của các áo nhà sư rực rỡ nỗi bật lên, trong các bức họa cảnh Cao-mên của Tô-ngọc-Vân.

Trong số rất nhiều bức họa của nghệ-sĩ Lân-văn-Sin, bức vẽ « Đường đi Bản-muồng » thật là đặc, mảnh mè: màu xanh non của ruộng lúa, mây trắng trên đỉnh núi, các bóng giải ngang, tất cả những cái dò gáy nén cái không khí đặc biệt của cảnh nới xa lánh. Tất cả linh hồn của chốn sơn lâm phản ánh trong các bức họa của nhà họa-sĩ này.

Nguyễn-cát-Tường vẽ một cách chắc chắn và tinh vi mấy bức họa một cảnh phố Hanoi cũ, những căn nhà cổ xưa mà một mai dày sẽ không còn nữa.

Nhà họa-sĩ Nguyễn-tường-Lân, trong một bức vẽ lớn, « Thiên nhiên » — một cò giải khóa thân — cho chúng ta thường thức cái tài của nghệ-sĩ trong khi tả những hình thể đầy dặn, vẽ những đường mềm mại và biến đổi các màu

xanh. Ta còn phải kề bức họa « Cây cùi » đây thi vị của Nguyễn-dỗ-Cung và bức họa « Túp lều tranh » của Trần-bình-Lộc, trong những bức vẽ sơn khác của nhà họa-sĩ này. Nhưng hình như, vì với vàng trong khói tác thành, nhà nghệ-sĩ mà trong phòng triển-lâm 1935 đã cho ta nhiều hi vọng, không thấu tối được cái lối hồn sâu xa của cảnh vật.

Một bức họa nữa người dân bắc của Nguyễn-Giang, rất cứng cáp, mạnh mẽ và có bờ thê, mấy bức khỏa thân khác, tỏ ra rằng các họa-sĩ ta cũng đề ý đến cái quan niệm đẹp của hình thể là sự ít có trong lối mỹ thuật cũ Á Đông.

VẼ TRÊN LỤA

Phòng triển-lâm 1936 có thể gọi là phòng triển-lâm của tranh lụa, vì tranh lụa nhiều quá. Người ta hiểu cái sở thích của các nhà họa-sĩ, vì tranh lụa, ngoài những lợi về nghệ thuật, để cho công chúng thường thức hơn và cũng vì thế để bán được hơn.

Nhưng ở đây cũng như ở chỗ khác, chúng ta phải phân nán vì số nhiều chưa phải hẳn là tốt cả. Phản nhiều các bức họa trên lụa đều phản phai giống nhau, nét vẽ thi lố mờ không rõ rệt, mà các màu tỏa cái linh cách không chọn lựa. Nhà họa-sĩ Nguyễn-phan-Chánh là một thí dụ: ngọt mướt bức tranh của ông ta đều giống nhau từ hình thi cho đến các màu sắc. Hình như từ đó được hoàn nghênh về mấy bức họa đầu tiên, nhà họa-sĩ không chịu tìm lỗi hơn nữa, cứ theo những cách họa đã lầm cho họa-sĩ nói tiếng lứa trước.

Sự dừng dừng trong một khuôn khổ sẽ làm cho tài nghệ mất đi. Nghệ thuật phải là một sự gắng sức luôn luôn đến chỗ toàn mỹ. Người minh đã có một cái bản sắc riêng mạnh mẽ, nên lại càng cần sự thay đổi, sự tiến bộ hơn nữa.

Nhưng người ta lại hy vọng trước những bức tranh lụa của Nguyễn-tường-Lân, nét rất linh hoạt mà màu rất táo bạo trong bức vẽ « Tiếng gà gáy sớm » và « Tâm hồn hổ ». Và chắc không ai cho chúng tôi là tư-vị khi nói đến cái biệt tài của họa-sĩ Nguyễn-gia-Tri, người vẽ tranh cho Ngày Nay: bức vẽ « Hai thiếu nữ » và « Một buổi chiều » của họa-sĩ cho ta yêu mến những đường nét uyển chuyền và cao quý, những màu thanh đạm mà phong phú, tỏ mốt ý chí linh thi

rất đáng khen.

Không kẽ nhiều bức vẽ khác, « Trời về » của Lương-xuân-Nhi, « Đường đi Cao-bằng » của Nguyễn-Nhất, rất đáng để ý. Nhà họa-sĩ Nguyễn-nam-Sơn cũng bỏ vẽ sơn, sang lối vẽ trên lụa. Nhưng sự thay đổi ấy không làm lợi cho nghệ-sĩ thi phải. Cũng trên lụa, họa-sĩ Đỗ-an-Sơn, có hai bức khắc gỗ (Estampe). Đó là một lối vẽ có nhiều kết quả hay mà các họa-sĩ ta chưa mấy người để ý đến.

ĐIỀU KHẮC

Về điều khắc ta vẫn thấy nghệ-sĩ G. Khánh mà phòng triển lâm 1935 đã cho chàng ta biết tiếng. Lần này, nghệ-sĩ có trưng bày pho tượng một thiếu-nữ* uốn ngừa (Eve au Pommier) và một tượng nữa người dân bắc uốn minh theo những đường cong khá mềm mại, thèm mẩn tượng bán thân có tình thần.

Nhiều tượng bán thân khác của các nhà điêu khắc, chứng cái bước đầu nhiệt thành của các nghệ-sĩ trong một nghệ thuật rất khó khăn và rất xa lạ với người minh.

ĐỒ SƠN

Các bình phong sơn và các hộp sơn nhỏ lõi nhiều lối hữa lót đẹp trong cái nghệ này. Ta phải kề tróc tên cái bình phong vĩ đại của Lê-phô, có các màu hòa hợp thanh đạm và nhiều vẻ trang điểm rất đẹp. Bức bình phong của Ng-gia-Tri, cảnh vật xếp đặt rất khéo trong các vê linh động của ánh sáng: hai bức của P. Hậu, hoa rậm rạp nhưng có cái sắc riêng; bức màu xanh cũ dại đáng và một bức, vẽ bích hoa nhiều người, nét vẽ hơi rụt rè của Nguyễn-dỗ-Cung.

Các hộp sơn làm cũng rất tinh tế và khéo léo. Người ta mong rằng các nghệ-sĩ vẽ nhiều cảnh khác hơn là chỗ nào cũng cây chuối và thân cau — tuy rằng hai cây này có cái tính cách trang điểm rất đẹp.

MỸ NGHỆ THỰC HÀNH

Ở đây, tôi muốn nói trước các hàng ren, bởi vì kỹ nghệ này, người ta thấy rõ những cái kết quả rất đẹp trong sự cộng tác của một nhà kỹ-nghệ và một nhà mỹ-thuật.

Như hàng ren lối Venise của nhà Nguyễn-văn-Quang, họa-sĩ Nguyễn-cát-Tường nghệ kiều, thật không kém gì hàng tinh xảo của Pháp, mà lại có linh cách Annam. Một tấm giải bàn tròn, kiều Trần-quang-Trần (của nhà Phạm-hoàng-Chí), cũng đẹp mắt đáng cho ta

chú ý.

Kỹ-nghệ nước mình kém là bởi vì các nhà công nghệ không chịu hợp tác với các nhà mỹ-thuật. Thành thử những hàng minh sản xuất ra, sự khéo léo có thừa, mà sự đẹp thì quá thiếu. Như những hàng thêu của ta, cách thêu thi tuyêt xảo, mà kiểu và mẫu thi non nớt và vung dai, hoặc bắt chước kiều Tàu hay kiều Pháp. Cũng bởi thế, các đồ trang sức, các đồ gỗ bằng trong phòng triển lâm, thật ngộ nghĩnh và nặng nề.

Trái lại, đồ thủy tinh của Văn-Du, một sinh viên trường Mỹ-thuật vẽ kiều, đã tiến bộ nhiều lắm. Vả cái kỹ-nghệ mà sự hợp tác có kết quả tốt đẹp nhất bởi vì hợp tác mệt-thết nhất, là khoa kiến-trúc: ở đây, nhà kỹ-nghệ với nhà mỹ-thuật chỉ là một. Cái quan trọng của khoa kiến-trúc không cần phải nói đến nữa, và cái ánh hường sâu xa của khoa ánh trong sự sống. Một khoa có những người phụng sự khéo léo như Nguyễn-Diên và Nguyễn-Tùng, Nguyễn-gia-Đức, Luyện và Tiếp — hai người sau này mà ở chỗ khác, chúng tôi nói đến một cái sáng kiến rất tốt đẹp.

Về kiều thêu, hội Việt-Nam Mỹ-thuật có mở một cuộc thi kiều một bức bình phong thêu. Có nhiều kiều dự thi rất khéo. Tôi không muốn bàn cãi sự quyết định của hội đồng chấm thi, nhưng cái kiều mà hội cho giải nhất, tuy có vẻ đẹp riêng, nhưng không phải là lối trang điểm của một bức thêu. Bức họa dân ga, hay hai con còng, vẽ màu và vẽ xếp đặt côn khéo, đẹp hơn. Nhưng có lẽ hội muốn khuyến khích những kiều màu thật An-nam, khuyễn khích sự quan sát và tìm lối.

Tôi không quên nói đến chụp ảnh, một nghệ thuật rất khó khăn, bởi vậy không có nhiều ảnh trưng bày. Người ta liếc không có những bức hình nữa người của P. Khuyển. Nhưng bức « mènh mông » của Studio Phù, bức « một phô ban đêm » và « dân ngõng trên ao » của Lê-dinh-Chữ cũng đã có một giá trị khéo.

Kè toàn thể, phòng triển lâm 1936 rất đặc sắc, và đem đến cho chúng ta nhiều điều hứa hẹn tốt đẹp hơn là những sự thực-hành. Chúng ta vui lòng đợi phòng triển lâm 1937 với cái nay nở hoàn toàn của những tài năng mới.

Thạch Lam

BÌNH PHẨM MỸ THUẬT

Bất cứ ai bước chân vào phòng triển-lâm cũng thấy bỗng chốc minh họa ra nhà bình-phẩm mỹ-thuật. Người ta đem những ý kiến thiên-cận ra say nghĩ trước những vẻ đẹp mà người ta không biết ăn ở chỗ nào. Nhưng rồi người ta về viết bài đăng báo, nói ba hoa. Bao nhiêu những chữ « mơ màng, sầu cảm, thi-vị man mác, tình thần tài tình » người ta đem ra lảm nhảm nói, nói một cách bạo dan quả quyết của người ngây ngô.

Vẫn là vẫn, mà vẽ là vẽ. Đọc những bài xùc cảm, đầy những giọng văn thơ rẽ tiền, người ta cứ muốn bắt các nhà « bình bút » kia rằng : « Chữ Hy-lap đây, đừng động tôi ».

Dưới đây là kiêu mẫu của lối bình-phẩm rã ván vè, rã... « thi-vị » nhưng cũng rất rõ ràng, thấy trên mấy tờ báo gần đây.



Bức họa « người vợ già » thực là nǎo núng cảm động thay! Ba nén hương nghi ngút cháy trên cái nǎm mờ ngon cỏ rǎn rǎn, chẳng là linh hồn của người bạc mệnh còn ngâm ngùi nơi chín suối. Đứng nhìn những giọt lệ của người quá phụ, ai tả không rời nước mắt, muôn đem lời an ủi. Họa sĩ thực là người da său.



Trông đòi mắt dám dám ở bức họa « đòi mắt dám dám », ta thấy y như đòi mắt thực (chứ không phải y như đòi... lỗ mũi đâu). Họa-sĩ khéo làm cho đòi mắt linh động đến nỗi ta đừng chồ nǎo, đòi mắt ấy cũng nhìn theo ta mà... mỉm cười.



« Hai người đàn bà tắm » khéo lâm, giỏi lâm, đó là một kỹ công kiệt tác. Thật họa-sĩ đã khéo làm cho ta tưởng chừng như đứng trước hoạt tượng của hai người đàn bà trần truồng và

dã khiến cho ta xúc động - ngâm cầu Kiều :

Rõ ràng trong ngọc trảng ngà
Đây dày sẵn đúc hai tòa thiên nhiên.
Ghi tiếc hai người quay lưng
lại, thành ra không biết họ có đẹp không.



« Người gội đầu » là một bức tranh đầy thi-vị chưa chan về mơ màng và một mối sầu man mác (!) Cái lược cầm tay, lán tóc đèn rũ xuống, làm cho ta cảm thấy trong đó có vài con chay kẽnh dang lo sợ. Ta trông cái thau nước ta cũng... « cảm » thấy mùi bồ-kép bay ra.



Bức tranh « cô thiếu nữ gầy dàn » thực là công nghiệp của một thi-sĩ da săn, rái da său. Thực là bốn giấy như khóc như than, khiến người đứng ngắm cũng tan nát lòng. Ta cứ muốn đứng mãi để nghe và lúc ta bước đi vẫn còn nghe thấy cung đàn thánh thoát.



Đây là bức tranh cực tả sự áu yếm của đôi bạn trẻ trong lúc đêm khuya mǎ thầm. Ngắm bức tranh đó, ta

cảm thấy họa sĩ có cái biệt tài là rất đúng sự thực. Bức tranh giá trị đề là : « Vợ chồng người tây đèn nỗi truyền trong đêm tối ».

QUAN NIỆM

Một ông áu phục đen, có vẻ nhà giàu, trầm-ngâm trước một bức khóa thân của Trần-văn-Cần. Ông hỏi một người gần đó :

- Bức tranh này bán đắt chứ ?
- Phải.
- Bán bao nhiêu ?
- Chừng hơn một trăm.
- Ông nhà giàu đương mắt thật to:
- Cái gì? hơn một trăm bức vẽ này?

Rồi quay nhìn bức tranh, ông làm bầm :

- Hơn một trăm! Hừ! thế thì cùa mua cát-bốt-tan mà xem còn thú hơn, vừa rẻ tiền, vừa rõ ràng... lại vừa dễ dẫu.

Léta

TRONG PHÒNG TRIỄN LÂM

Những điều trông thấy và nghe thấy

DÂM UẾ

Một ông áo đoạn quần ta, chứng là bạn thân của ông Thái-phi, sắc giận đầy mặt, nói với một người đứng bên :

- Mỹ-thuật gi lại mỹ-thuật tràn chuồng!... Toán những tranh, những tượng dân bà khóa thân. Thật là một loạt hội họa dâm uế, điêu khắc dâm uế!

Vé đạo đức của ông bị súc phạm nhất lúc ông đứng trước bức tranh lụa « Tắm ao » của họa-sĩ Nguyễn-tường-Lân :

- Hừ! nó lại chồng mông ra với mình nữa!

GHEN

Xe ô-tô đồ. Bước vào phòng triển lãm một ông to béo deo thẻ ngà, một bà to béo hơn và hai cậu con cũng to béo, nhưng cái đó không quan hệ gì.

Ông đưa con mắt sành mỹ-thuật nhìn khắp phòng, khen hết bức tranh nọ đến bức tranh kia, và đứng tần ngần trước những bức vẽ thiếu nữ.

- Đẹp! Đẹp thực! Đẹp hơn người thực nhiều.

Bà cho thế là nói cạnh nhan sắc minh, nuốt nước họng dè néo giận.

Sau cùng, ông hấp háy mắt thửng thức một bức tượng khóa thân của nhà điêu khắc G. Khánh. Bà không chịu được nữa, nghiên răng khẽ gắt :

- Ngày ông đứng có vò, làm bộ xem tranh để đi ngắm những trò khổn nạn.

Rồi đứng đứng, bà lôi hai cậu con ra.

PHƯƠNG DIỆN

Sao ông kia có vẻ thiều-não thế? Ông đứng trước bức tranh lụa « Bên mồ » của họa-sĩ Lưu-vân-Sin, ngắm người đàn bà đau đớn thương chồng mà rớt nước mắt. Tôi hỏi thi ông mếu máo nói :

- Tôi lại nhớ đến bà nó nhà tôi.

Một ông khác, cũng nhìn bức tranh ấy, bùi môi ché :

- Hồng, bức tranh này nói khoác.

- Sao vậy?

- Vì không đúng sự thực. Ở đời làm gì có người vợ, tử tế thế... Ông tinh, nhà tôi... già dù bấy giờ tôi chết... là nó đốt pháo ăn mừng

PHẨM ĐỀ BÚC TRanh Mỹ Nữ

(của họa-sĩ Nam-Sơn
trung bấy năm nay)



Năm ngoái Nam-Sơn chỉ vẽ... sứ, Theo thói đã phá giới... rồi ư? Năm nay ngài vẽ tranh có gái Đẹp lựu sao băng! Đẹp bỗ sút!

Đôi mắt như nhung, người phép pháp, Nhởn nhơ mặt phấn diêm môi sáp. Khiến ai đứng ngắm cung thầm khen : « Con bé ngon lành và mầm mạp! »

Duy chỉ ông Tây có lâm tiền, Hàng trăm dám bỏ để mua tiền. Tài nhà họa-sĩ năm nay phát, Tranh mới bảy ra, bán chạy liền!

Giá thử ngày xưa, Vua Quỷ Sú, Đem có gái đẹp kia mà rử, Khêu tình dirc Phật-Tô-Như-Lai Chắc hẳn là ngài mê chi tử! (1)

TÚ-MỤ

(1) Mâm ngao họa-sĩ Nam-Sơn có vẻ bức tranh « Thủ đức Phật » (La tentation de bouddha), nhưng mấy cổ con già trong Phật không đẹp nên Phật vẫn điềm nhiên... từ tròn quả phúc.

TIẾP... ÓC

HÀN ai cũng còn nhớ bác sĩ Voronoff với cái mòn tiếp hạch của ông ta. Hồi môn ấy đem ra thực hành, thiên hạ đều cho là lạ kỳ, là một sự tiến bộ lớn của khoa học.

Đến nay, lại có một sự lạ kỳ hơn, một sự tiến bộ hơn; ấy là mòn tiếp... óc.

Các nhà bác học đã thay đổi được một phần óc con cóc sang óc con ếch và ngược lại, một phần óc con ếch sang óc con cóc. Cóc và ếch sau khi đã đổi óc cho nhau vẫn sống được như thường. Con ếch mang óc con cóc thay đổi tính tình một cách kỳ khôi; nó không nhảy như ếch nữa, mà bò như cóc, nó lại lấy hai chân sau đào cát làm lỗ nằm như cóc vậy.

Rồi chắc khoa học tiến bộ hơn, nay mai ta sẽ thấy có cuộc tiếp óc người. Truyền thay dầu dồi ruột trong Liêu-Trai chí dị sẽ không có vẻ chí dị nữa. Mà chắc chắn sẽ sinh ra lầm truyền chí dị hơn.

Thí dụ như đem óc ông Nguyễn Tiến Lãng mà tiếp sang óc con ve sầu, thi chắc là nó sẽ tìm đường bay thẳng vào Hué. Trái lại, nếu đem óc con ve sầu tiếp sang óc ông Tiến-Lãng thì chắc ông bay thẳng lên trời; thật là phúc đức cho đất đen quâ.

Còn nếu đem đổi óc ông Lục sang óc ông An, óc ông An sang óc ông Lục, thi chắc không có sự gì thay đổi cả.

Hoàng-Đạo

TIN KINH ĐÔ

CÁI BẮNG LUẦN QUẦN

hay công việc xử dỗi
trong học giới ở Hué

MỚI có một đạo chỉ dụ cho bằng tốt nghiệp trường Bách nghệ (Certificat d'aptitudes professionnelles) trong dương với bằng « Sơ học yếu lược » — và người có bằng này đáng được cửu phẩm vân giài nếu có làm việc nhà nước.

Vinh hạnh thay mà cũng oan nghiệt thay!

Phải đổi bằng Sơ học yếu lược ba năm mới được thi bằng Sơ học Pháp-Việt. Đổi bằng này lại phải học ba năm nữa — chương trình học gần như bốn năm trường trung học (cycle primaire supérieur), rồi mới được thi ra và được bằng tốt nghiệp trường bách nghệ.

Rồi cái bằng sau này lại được tương đương với bằng Sơ học yếu lược.

Rõ thật luẩn quẩn.

X. X. X.

Một người được vinh hạnh đậu cái bằng luẩn quẩn



NHÀ SƯ ĐĂNG TRÍ

— Nam vò quan thế âm bồ tát. Nam vò... nam vò tưởu như kỳ vò phong.

CÁI BẮNG VÀNG VÀ CHIẾC QUAN TÀI

(Cuộc đời của ông đồ làng lỏi)

Ngày ấy, ông côn trê,
Vân hay khét xóm lảng.
Máy cỏ nàng thô-thê:
Rời ông chuiem bắng vàng.

Nhưng rời ông thất vọng
Vác lều chiếu ra về,
(Người la rắng : số phản.)
Máy lẩn ông hỏng thi.

Rời khoa thi bỗng bỏ,
Ông muốn vạch trời than;
Ngay qua... hàng lụy nhỏ,
Ông tiếc công đã trắng.

Bởi ông đã xé chiếu,
Cành vật rõ tiêu điều :

Ông mua quan tài sẵn,
Thường ngâm nghĩa, nàng niu.
Mai-thanh-Hồng

CHÂM NGÔN
ÔNG BÙI QUANG CHIỀU :
Ai làm, người ấy chịu. (1)

ÔNG NGUYỄN-TIỀN-LÃNG :
Giai tơ vớ nạ dòng.
Mai Thanh

CỦA CHUNG NGƯỜI VIỆT-NAM :
Một sự nhặt là chín sự
lành. Ngoc làm
1) Về việc Thủ, Tao, Ninh

ÔNG NGUYỄN-TIỀN-LÃNG :
Càng hót càng hay, càng
bay càng cao.

Nguyễn-công-Chúc

1.) ÔNG NGUYỄN-TIỀN-LÃNG
VÀ PHẠM-LÊ-BỘNG :
Có chí làm quan, có gan
làm giàu.

2.) ÔNG CỦU-ĐÈN :
Đèn nhà ai nhà ấy rạng
Nghĩa-Nhị (Saigon)

1.) ÔNG BA-LÃNG-XOA :
Đàn ông rộng miệng thì
tài...

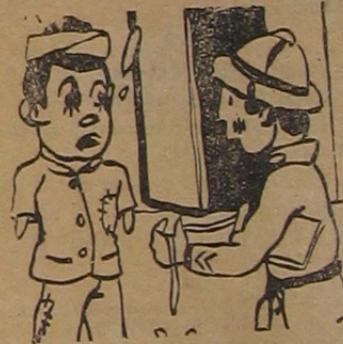
2.) ÔNG HÌ-DÌNH NGUYỄN-
VĂN-TỐI :
Làm cho dầu rau phải
múa, chúa đất phải cười.
Cao-viết-Tân

CỦA XÃ-XÈ :
Tóc quăn chải lược dồi
mồi,
Chải đứng chải ngồi, quăn
vẫn hoàn quăn.

Ngoc làm

ÔNG VŨ-ĐÌNH-LONG.
Kiếm tiền cũng bồi kiếm
tiền mà ra

Nguyễn-văn-Định



ĐỘI XẾP — Anh có phải tên là LÉM
LÉM — Vàng.
ĐỘI XẾP — Thế thì anh hãy nghe
tôi xổ tay vào đây... vì tòa nghị anh
có đúng tay vào một vụ trộm !!

Cùng các nhà buôn

Bản hiệu đem nhập-cảng trước nhất vào xứ Đông - Pháp
nhè dệt áo *tricot*; mồ dã lâu năm, có đủ các thứ máy móc
tối tân mua bên Pháp và Đức, kinh-nghiệm nhiều nên bản hiệu
chế ra nhiều kiểu áo mới rất thanh-nhã và hợp thời.

Áo sơi (*colon*) cũng như áo *laine* đều dệt và may rất kỹ
lưỡng, nên áo của bản hiệu bao giờ cũng đẹp và bền.

Áo CỤ-CHUNG nồi tiếng là tốt, dẹp không kém gì hàng
tây, được Quốc-Dân hoan-nghênh. Gần đây có nhiều kẻ bắt
chước tên hiệu và kiểu áo, xin các ngài nhận kỹ kéo-larsi,
cũng mất đồng tiền mua, phải hàng xấu chóng rách.

Mua buôn, mua lẻ xin lại chính hiệu CỤ-CHUNG số nhà
100 phố hàng bông Hanoi.

CỤ-CHUNG

Hiện nay số học
sinh trường

THANG - LONG

hơn 1.700 ; ở Đông
Pháp không
trường nào có một
sô học sinh đông
như thế

Hat san

SAO THẾ ?

Trong « một trái tim », tâm lý xã hội tiêu thuyết của Lê-vân-Trương (T.T.T.B. số 132) :

— Đồ đạc cứ « im lìm » như... những thây ma.

Phải, sao thế? Sao đồ đạc lại cứ im lìm như những thây ma thế?

CÓ NGHĨA GI?

Cũng trong truyện ấy :

— Nếu không có sự giây liên lạc vô hình ấy nối liền ta với đồ vật thi cung cấm nhà vua đối với ta nào có nghĩa gì?

Có nghĩa gì? Chẳng có nghĩa gì cả. Nhưng nếu có giây liên lạc vô hình nó nối liền ta với đồ vật thi cung cấm nhà vua có nghĩa gì? Nói tóm lại, câu văn cũng không có nghĩa gì nốt.

RỒ HOÀI!

Cũng trong truyện ấy :

Chúng (đồ đạc) chán nản, bởi vì khi sáng tạo nên chúng (vẫn đồ đạc), nàng chẳng đẽ một chút linh hồn, một chút lòng nào vào đấy cả.

Rồ hoài! giá khi sáng tạo nên chúng, nàng cứ đẽ vào đấy một chút linh hồn, một chút lòng (lòng người) thì có phải chúng khỏi chán nản không?

LÀ SỐNG THẾ QUÁI NÀO ĐƯỢC?

Cũng trong truyện ấy :

Ung độc, cang-xe còn là sống. Trống rỗng là chết.

Chi bằng ung độc, cang-xe cứ là ung độc, cang-xe, sống cứ là sống. Như thế có giản-dị hơn không?

GỐC Ở ĐÂU?

Vẫn còn trong truyện ấy :

Trái đất bị lay đến tận gốc như sấp vỡ lung ra.

Vậy gốc trái đất ở đâu? Mà ngọn nón ở đâu, nhân tiện tác giả bảo cho một thè.

HÀN LÂM DÀI SẠN



CÔ THỦ-KÝ — Bà ở nhà gửi ông một cái hôn.

ÔNG CHỦ — Được lám, cô nhận lấy rồi đưa cho tôi.

(Le Rire)

VUI CƯỜI

Của N. A. Vinh, Hòa-bình

1.) LỜI CON TRẺ

Trò Giáp dì học trường hay đến trễ. Lúc vào lớp, thầy giáo trợn mắt, quát mắng : thế là nghĩa làm sao? Đến học không có giờ giấc ra sao cả? Mày chỉ muốn di lang thang ngoài phố, có phải không?

— Thưa... thầy... không q! Con... thấy một người đàn bà đánh mất một đồng bạc..

— Thế làm sao nữa! Thầy giáo quai to hơn.

— Da, thưa thầy... con muốn tìm đồng bạc ấy q.

Thầy giáo bối giận, nói :

— Nếu thế, thì tốt lắm. Thế Giáp có tim thay không?

Trò Giáp hơi nghiêng đầu ra dáng bẩn khoan.

Thầy giáo lai hỏi :

— Thế nào, có thay không, nói lên?

— Thưa thầy... người đàn bà ấy lại tìm thay trước con.

2.) CHỜ TẦU

Câu truyện chờ tàu này là câu truyện ở bên Hoa-kij. Có một ông lái buôn đứng chờ tàu ở trong một cái ga « sép ». Luôn luôn giữ đồng hồ ra xem. Lúc

thì nhún vai, vì ông ta cũng thừa hiểu rằng lâu bao giờ cũng đến chậm. Bỗng thính lính ông ta kêu :

— Ô lạy chúa! tàu à! ông ta rui mắt đẽ nhìn. Ông lại kêu : « kià đám khói tàu Thôi, chính phải rồi. Sao lần này lại đến đúng giờ thế? »

Hấp tấp, ông ta vội chạy lại gần người « sếp ga » và móc trong túi ra một điếu xì gà, và nói :

— Nay, ông bạn! Ông hãy cầm lấy điếu thuốc mừng ông. Thưa ông, trong mười lăm năm trời tôi đã lâu trên con đường này, chỉ có lần này là lâu đến đúng giờ. Thật thế!

Người xếp ga dõi nét mặt nghiêm nghị và trả ông ta điếu thuốc vira nói :

— Tôi xin trả ông.

— Không! Không!

— Ông hãy cầm lấy rồi tôi sẽ nói cho ông hay : « Chuyến tàu đến đúng là chuyến tàu hôm qua ».

Của Mạnh-Tan, Saigon

Phải thề

Bà hàn Kiết nuôi một người vú em, nhưng lại muốn dùng làm con ở luồn mói thè :

— Trong lúc em ngủ, vú có thể dắt nó nằm trên vông, đẽ xuống bếp nấu ăn hay giặt dịa được!

Vú em tức lầm, song cố nhìn, không nói gì — ~~nhưng~~ trưa hôm ấy, di chợ về, bà hàn thấy thằng bé nằm cheo leo trên cái vông treo til trên xà nhà:

— Giới ơi! vú làm gì mà mắc vông tên cao thế?

Vú em vẫn bình tĩnh, lễ phép thưa:

— Bầm bà phải thế mới được. Có treo cao thế em ngã xuống đất tối ở dưới bếp mới nghe thấy tiếng rơi.

Chí lý

Trong một trường bà phuộc, có giáo hỏi học trò :

— Tại sao Adam lại ngoạm vào quả cấm?

— Thưa cô, vì hồi mới tao thiên lập địa, người ta chưa tìm thấy sắt, nên ông là loài người không có giao.

Một phương thuốc

Một hôm, một ông thày thuốc Âng-le trú danh, chuyên môn chữa bệnh thần kinh về thế kỷ trước, đến thăm một bệnh nhân. Bệnh nhân than phiền với thày thuốc rằng : không biết tim cách gì để cho người mình khoan-khoái, vui vẻ và quên bệnh tật của mình đi được.

Ông thày thuốc nghe nói mời khuyên bệnh nhân :

— Theo ý tôi, tôi chỉ thấy có một phương thuốc cứu được ông dở phiền muộn là : ông nên dì xem nhà tài tử khói-hải có tiếng ở đây đi. Hắn ta đã pha trà cho dân-chứng ở Luân-dôn ngày được những trận cười say sưa mê mẩn...

Bệnh nhân lắc đầu thở dài đáp :

— Ông ơi, nhà tài tử pha trà ấy lại chính là tôi! (T.S.V.P.)



— Không, cái mũ này hơi rộng. Sao ông không bắt đèn lên! để tôi nhìn xem ra làm sao.

(Everybody's)

Mùa rét năm nay

Hai thứ hàng may complet rất đẹp
méo có chữ thêu

AVIATEX - VEDETTE

các hàng may pardessus hay raglan

TWARDEN - MONTAGNAC - SHETLAND

Các ngài lịch sự, sành may mặc đều yêu dùng các hàng kề trên. Xin hỏi ở thợ may của ngài, các hàng ấy đẽ so sánh tốt đẹp và giá phai chặng của nó

Marchand de tissus
3, Place Négrier - HANOI

TAN MY

GIÁ MỚI ĐÓI TƯ :

3\$50 TRỞ LÊN



Giày kiều mới mùa bức 1936 « báng vải thông hơi » đi rất mát chân, đẽ và bền hơn các thứ vải thường — Có trước nhất ở Đông-dương tại hiệu

VAN - TOAN

95 - PHỐ HÀNG ĐÀO - HANOI
Có nhiều kiểu khác nhau rất đẹp và lạ mắt
chưa đâu có. Có catalogues gửi đi các tỉnh

XÃ GIAO

PHÉP XỬ THÉ (1)

XXV

PHỤC SỨC

(Tiếp theo và kết)

DIỄN không phải lúc, bao giờ cũng có hại. Lỗ lảng, cho chén dù đánh lầm rồi. Nhưng người ta còn bảo nhau rằng cả đời mình không còn có dịp nào khác để diễn như thế, cho nên giờ đây diễn đẽ đỡ thêm.

Đang tiếc rằng thư may y phục phụ nữ nước ta không chịu nghĩ những kiểu áo mặc nhà, kiểu áo ngủ, kiểu áo đi chơi, kiểu dài lể phục, tiểu lể phục, v.v... của các bà để cho trong cuộc xã giao đó có những điều khó ngửi như bây giờ.

Một điều đáng tiếc nữa là, ở xã hội ta, đàn bà và con gái ăn mặc không có gì phân biệt cả. Một điều khuyết điểm lớn của nghề thư may !

ĐỒ TRANG SỨC

Vàng bạc, ngọc ngà, châu báu là những đồ trang sức làm tôn thêm vẻ đẹp của người đàn bà, khi biết cách dùng cho hợp với y phục, hợp với màu da, và dùng cho phái lúc. Bây giờ đã mất hẳn cái lối khoe của rồi : mươi năm trước còn thấy những bà đeo ở hai cánh tay không biết đến mấy chục đồng vàng, xép từ khuỷu tay lên đến cổ tay ! và ở cổ không biết bao nhiêu là hột vàng, quấn chặt cứng lấy cổ, và phủ đầy ngực ! Nếu mục đích sự trang sức không phải là làm tôn vẻ đẹp, nhưng là để khoe gia sản, thì đó là một cách trang sức tuyệt khéo.

Bây giờ, may sao, các bà có đã hiểu một cách khác. Nhưng có một điều nên biết là : đồ vàng ngọc là đồ quý, nếu ta không có của thực, thì không nên đeo của giả, không đánh lừa được ai, mà thêm to cái lòng khao khát tầm thường.

Trong những đồ trang sức, có một thứ mà tôi mong các bà các cô đỡ dần, một thứ trang sức kèm thêm một cùi chỉ dà man, mặc dù các bạn gái Âu-Mỹ vẫn còn dùng : *dôi hoa tai*. Cái cùi làm tôn vẻ đẹp không thể cài nỗi cho sự đùi thẳng tai một người văn minh. Một cùi chỉ dà man, mọi người sau bao nhiêu thế kỷ văn minh, người ta không dám chỉ trích, không dám bô, vì lòng ích kỷ của đàn ông, và óc nô lệ của đàn bà. Hiện nay bên Pháp người ta đã chế được những dôi hoa tai cắp vào dái tai, không phải dài lỗ đeo như trước.

Bên Âu-châu, người ta không đeo kim cương ban ngày ; vì thực ra chỉ dưới ánh đèn, kim cương mới thực lóng lánh sáng ngời, nhưng thường đàn bà không mấy người hận lồng giấu theo lè ấy, tuy lè ấy đặt ra bối sự sành ăn mặc. Vả lại, trái lè đó chỉ là người dùng đồ không sành, chứ cũng không bắt nhã, nên cũng không phải là một tội lớn. Ban ngày, một người sành thường đeo những ngọc màu sẫm.

Ở nước Pháp, con gái không đeo kim cương, lắc tay rằng con gái nên trang sức giản dị, tim vẻ đẹp ở sự ngày thơ rong tr௉o, chứ không theo thói đài diễm

của dân bà có chồng. Ở nước Anh, lè đó không chắt chẽ lắm.

Tôi vẫn không hiểu vì sao người ta chưa chịu chế tạo cho phụ-nữ Annam một thứ nón, hay một thứ mũ đe che nắng, trong khi phụ nữ Âu-châu không còn ai bán bia vi phải cầm ô nữa. Vâng, một cái mũ khéo chế cho thích hợp với bộ áo Annam, không những tiện, lại còn là thứ trang sức rất đẹp, trâm hình nghìn sắc, không buồn như cái ô, cái dù, cái nón cũng tròn soe, cái nón cũng sùm sụp. Người đàn bà phải một tay cầm vĩ, một tay cầm ô, thật là vướng víu.

Có nhiều bà đeo tang màu đen bắt chước người Âu. Tôi cho là một sự bắt chước vô ý thłe. Trước hết, các bà dùng quốc phục, vậy nên theo quốc lệ. Sau nữa, chính người Âu so sánh sự đeo tang màu đen và màu trắng, cũng còn chịu màu trắng là hơn, vì hợp với vệ sinh. Màu đen buồn ? Nhưng màu trắng cũng không vui gi. Vâng lại sự đau đớn thực ở lòng ta, chứ

CON DƯỜNG HÀNH PHÚC

Tình yêu và lòng tử-tế

(Amour et bonté)

(Tiếp theo)

MUỐN thành đạt, phải trở nên một người có biệt tài trong nghề. Nhưng thế không đủ. phải làm thế nào cho thiên hạ lưu ý đến cái tài ấy. Phải gây thiện cảm, lòng tin cậy, phải tập cả những cử chỉ, những cách ăn ở sao cho người tin yêu. Đừng bao giờ lãnh đạm, cau có rut rè. Phải niềm nở, tươi cười tha thiết. Yêu người, bao giờ cũng từ

cố dẫu ở màu trắng hay đen của áo quần, của vành khăn.

Bất cứ ở trường hợp nào, ở cảnh ngộ nào, người ta cũng có thể ăn mặc cho lịch sự (chứ không phải sang trọng), miễn là người ta lưu tâm đến, cố ý làm đẹp lòng mọi người, và làm cho không ai phải chê cười mắt vì mình.

1) Xem N. N. lứ số 1.

Can đảm của nhà báo

NGUỜI ta kẽ không xiết được những việc phi thường của các phóng viên đã làm trong cuộc nội chiến ghê gớm ở Y-pha-nhô gần đây để thông tin cho báo minh. Trong cuộc giết hại ấy, nhà viết báo đã tỏ ra lòng can đảm lăng le, khiêm cho quân ở hai bên mặt trận phải lấy làm khiếp phục. (1)

Sự can đảm ấy bao giờ cũng vẫn có, mà trước kia ở cái thời chưa có máy bay, điện thoại lại càng phải có nhiều hơn. Trong các tòa soạn (bên Pháp) ngày nay người ta vẫn còn nhớ mãi Mathieu Danzelot là người đã được bạn hữu gọi là « anh chàng săn tin lạ ». Nhà phóng viên này kết liễu cái đòn làm báo của mình trong một trận đỗ máu ở trước điện Panthéon.

(1) Một nhà báo Pháp, ông Guy de Taverney vừa rồi bị quân chính phủ Y-pha-nhô xử tử khi ông sang phỏng sự cuộc nội chiến.

Mặc những lời can gián, Mathieu Danzelot không chịu xa dám người đang sờ sát, vội vàng ghi chép các việc xảy ra lén hét tờ giấy này đến tờ giấy nọ rồi lẩn lượt trao cho bạn hữu cầm về nhà báo minh.

Bỗng bị dán, Mathieu ngã gục xuống. Một viên y-sĩ vừa kịp chạy đến cứu chữa. Ông ta hỏi Mathieu :

— Ông bị thương không ?

— Có, vì tôi không thể viết được nữa.

— Vậy tôi phải đem buộc vết thương cho ông ngay ..

— Ông hãy viết hộ tôi câu này đây : « Sau một loạt súng nổ, người ta thấy trong phe của dân chúng ba người bị thương và một người chết ».

Ông thấy thuốc hỏi :

— Người chết ấy là người nào ?

— Là tôi.

Mathieu Danzelot nói thế rồi tă

Miroir du Monde

Nước hoa nguyên chất

HIEU CON VOI

1 lô, 3 gr. 0p20.	1 tá 1p60
1 lô, 6 gr. 0 30.	1 tá 2.50
1 lô, 20 gr. 0 70.	1 tá 6.00
1/2 kilo. 8.30.	1 kilo 16.00

PHUC-LOI

1 — Paul Doumer — Haiphong

HANOI	MM.	Tchil-Long 43, Rue des Paniers Thiên-Thanh Pho Khach
NAM DINH		Quang-Hưng-Long Rue Sarrant
VINH		Phuc-Thinh 7, Rue Gia-Long
HUE		Lê-thura-An hieu Quang-hưng-Long
TOURANE		Phạm - h - Huyện 86, Rue Sabarain
SAIGOM		



iết, đó là cách tốt nhất để cho ta có một cái mảnh lực khuyễn phục dươg người, để tối với thành đạt; không những thế, ta nhờ đó mà khỏe mạnh nữa.

Dù ta yêu người, yêu công việc của ta một cách không vì kỹ, không tự lợi, nhưng Đức nào rời lự nhiên tình yêu đó cũng trở lại có lợi cho ta.

Ta phải luyện tập để yêu tất cả việc gì mà ta được làm hay phải làm, yêu người đồng loại, yêu những cách hành động của ta, bắt cả cách gí. Đừng bao giờ mà mai chưa chát, đừng bao giờ trêu cợt ai.

Luyện tập bằng cách tự kỷ, ám thi.

Xin chich dịch sau đây những câu châm ngôn của nhà bác học Paul Nyssens truyền cho ta, để tập phép tự kỷ ám thi. Mỗi câu có thể dùng trong một hay hai tuần lễ :

— Tôi kién nhẫn và rộng lượng.
— Tôi tử tế, niềm nở và hay chia vui sẻ buồn với người.

— Tôi vui sướng được thấy người khác sung sướng và thành đạt.

— Không bao giờ lôi tư khoe ; tôi không muốn làm lủi nhục ai, không muốn dim ai. Tôi làm rõ giá trị của người khác.

— Không bao giờ lôi lự kiêu, tự mẫn. Mục đích của tôi ở đời là làm cho những người khác cảm thấy những cái hay của họ.

— Tôi hiền từ, dẽ dắt, lễ phép, và tử tế với mọi người.

— Lúc nào tôi cũng lưu tâm tha thiết đến người đồng loại, đến hoàn cảnh của tôi.

— Tôi không dễ phát ý. Cái gì tôi cũng tìm bộ mặt tốt để trông. Nếu một lời nói có vẻ làm mất lòng tôi, thì có hai đường : một là kẽ định khiêu khích tôi là một kẻ ngu dại, tôi không cần để ý ; hai là kẽ ấy thông minh, tôi sẽ tố cho hắn biết là tôi mạnh hơn, vì tôi giữ được thái độ điêm tĩnh, vui vẻ, mặc dầu hắn chỉ trich hay chế riếu.

— Không bao giờ tôi tích lại những điều bất bỉ người ta. Tôi chỉ thu góp trong trí nhớ những tình cảm tốt những lời hay, những việc từ thiện mà tôi đã được hưỡng.

— Bao giờ tôi cũng tin cậy những người mà tôi yêu.

— Hy vọng của tôi bền vĩnh viễn.

— Chỉ kiên nhẫn của tôi không có giới hạn.

— Lòng yêu của tôi vững vàng và chắc chắn.

(Theo V.Pauchet)

THUỐC LÀO CÔ AM
(Hải-Dương)
CÓ TIẾNG LÀ NGON



LUYÊN VỀ ĐẸP CHO THÂN THIỀ

Làm thế nào cho các bạn gái tin lời em bấy giờ? Những bài báo nói về cách giữ vẻ đẹp của thân hình bằng sự luyện tập, tuy được các bà các cô đọc, nhưng có lẽ những lời khuyên không được mấy ai theo một cách nhiệt thành. Đó chỉ là vì các bạn chưa chịu tin cái lợi của sự luyện tập. Mà đó là một điều thiệt thòi lớn, vì ai cũng đã nhận ra rằng chỉ có sức khỏe mới giúp được chúng ta có vẻ đẹp mềm mại hoàn toàn.

Các báo Pháp bấy giờ, mỗi khi nói đến nhan sắc của đàn bà, đều chú trọng đặc biệt về thể dục, đều nhắc dì nhắc tui cho độc-giả « linh ngưỡng » ở thể-dục như một sự thực cùa đời.

Vậy, muốn các bạn gái cùng biết và cùng tin ở hiệu lực sự luyện tập, em không ngại luôn luôn nói đến, và hết lòng khuyên các bạn nên nghe theo.

Dưới đây, cho được một chứng cứ chắc chắn thêm, em xin dịch bài của bà Rita Chatin là một người chuyên chủ đến sự luyện về đẹp.

C. D.

NGUỒI đàn bà đẹp là người có một tấm thân gọn gang, đều đặn, một hình dáng mềm mại, nhịp nhàng.

Bạn gái nào được dù ngàn ấy điều tức là người được trời chiều chuộng đó. Nhưng còn biết bao bạn mỗi khi đứng hỏi truyện cái gương lớn ở cánh tủ, thấy cái hình phản chiếu trong đó nói thực những điều rất đáng buồn lòng.

Cô thì thấy mình quá mập, và hết lời than trách sự phi nộn ngoa ngoắt ở khắp mình; cô thì thấy ngực xếch, bắp đùi nhèo mõ, bụng nặng và lưng khom...

Toàn những điều đáng thất vọng.

Nhưng có một thứ thuốc mà người đàn bà nào cũng có thể có



1.) Các bạn nằm thẳng người trên một chiếc ghế « divan » hay trên giường cũng được, để cho vai và cổ sát cạnh đầu ghế hay đầu giường, uốn dần ra đồng sau, và thử thông xuồng đất, nhưng phải cố hết sức ngồi dậy giữ cho lưng rất thẳng, hai chân cũng phải ruồi thẳng định sét xuồng giường, rồi lại đưa mình cúi về phía trước, rồi ngồi uốn thẳng lên và từ từ đặt lưng nằm thẳng xuồng.

được, một thứ thuốc không phải chế luyện khổ nhọc, mà kết quả rất thần hiệu: đó là sự tập thể thao hằng ngày. Hơn cả các thuốc bổ cho người gầy, hơn cả thuốc gầy cho người béo, và hơn cả các phép sửa trị điểm trang mà khoa học tim ra được, thể thao là phương pháp tốt nhất, giản-dị nhất, giữ được cho thân hình nở



2.) Vẫn cứ ngồi trên giường, nhưng hai chân ruồi rất thẳng, giang rộng, hai tay cũng giữ thẳng lên kẹp hai bên đầu; lưng thẳng, cúi người về phía trước cố hết sức để tránh mình chạm được với đầu gối, rồi lại uốn người ra phía sau, cúi người về phía trước; cứ thế làm đi làm lại bốn lần

nang vừa phải, và có những nét đáng yêu.

Ngày nay, xe pháo săn sàng trên các đường phố và cái cách sống dễ dàng tiện lợi đã làm cho người dân bà không phải khó nhọc, không phải cử động lắm, và cũng không di lại mấy khi.

Các bà các cô có người ngồi ở nhà hàng ngày, ra phố thì có xe,



3.) Người phải đứng cho thẳng, hai tay thả ra phía sau lưng, cố với xương đất làm như cố sờ cho được hai gót chân, rồi lại từ từ đưa tay lên cúi về phía trước để cho hai đầu bàn tay chạm với hai đầu bàn chân.



việc già chánh có đầy đủ, cho nên thường thấy người nặng nề, cùi-chỉ mềm yếu và có bắc nhiêu nét dẫn dỏi uyên chuyền đều bị những lớp mỡ nhàn hạ nó che lấp đi.

Bởi thế, tập thể thao là một sự tối cần để đem sự nhọc mệt hưu

4.) Đứng thẳng người, hai tay chống hai bên hông, lấy gần cho thẳng, bước từng bước một trong một phút.



ích cho thân thể. Các bạn gái nên huấn luyện lấy vẻ đẹp bằng cách vận động theo những bài thể thao mà tôi đã xét nghiệm rất cẩn thận, thích hợp với tinh chất phụ-nữ, để sửa chữa những chỗ xấu của thân hình.

Sự nhàn hạ làm cho người ta xấu và hư hỏng như cái lười cầy han dì vì đê lâu không dùng. Thể thao, theo cách tôi chỉ dưới đây, là những công việc làm cho cái cầy lại bóng sáng.



Ta phải chọn lấy một lúc nhất định, mỗi ngày đúng giờ đỡ mà luyện tập. Chọn vào buổi sáng, lúc ngủ dậy tốt hơn. Ta phải nhớ rằng chỉ tập mười phút mỗi ngày, mà ngày nào cũng tập, có ích hơn mỗi tuần lẻ tập luôn một, hai giờ. Mười phút tập cần thận, hết lòng của mỗi ngày là đủ lắm.

Hết lòng, là một điều kiện cần yếu trong sự luyện tập, vì cử động uể-oải không có ích lợi mà lại mất thi giờ. Điều cần nữa là phải tin ở hiệu lực của phép luyện tập và kiên tam dùng do một ngay

5.) Đứng thẳng người, đưa lưng sát vào tường, để một cái ghế trước mặt, cố nhắc chân cao lên giữ cho thẳng để gác chân lên trên lưng ghế.

nào; sau sẽ thành thói quen trong công việc thường ngày, mà thực là một thói quen đáng qui biết chừng nào, vì nó đem đến cho ta không những sức khỏe trong

6.) Đứng thẳng người, hai tay chống mạnh, đứng thẳng một chân, còn một chân đánh đưa tới trước và đánh lòn ra sau để cho chuyển gân cốt.



7.) Đứng thẳng người từ từ uốn lưng ra sau, cố nón cho xương lưng cong, rồi lại từ từ đứng thẳng lên để cúi về phía trước: tập như thế trong nửa phút.

8.) Nằm thẳng người, thở rất dài (theo một bài tập thở số trước).

9.) Đứng yên, dẫm, bóp nhẹ nhẹ vào các bắp thịt chân tay, lấy khăn xoa mạnh khắp người để cho máu chạy lưu thông dễ.

người, lại cho ta sống vui trong tuổi trẻ và trong vẻ đẹp.

Rita Chatin
(Nhà trí tuệ báo Santé familiale)
C. D. dịch

CÙNG CÁC BẠN

Thảm thoát từ ngày khai trương tối nay đã trên một tháng, BÌNH DÂN bao giờ cũng cố làm vừa lòng các bạn và theo đuổi một chương trình khoảng trống rất to tát. Sự thành hay không thành đó, BÌNH DÂN trông mong vào lòng sô-sang và quảng-đại của các bạn.

Hiện nay phong ăn trên gác đã hoàn thành, các ban có chỗ sảnh sê, lich sự để dùng cơm hay đặt tiệc.

BÌNH DÂN nhận làm tiệc, hoặc cơm Tàu hay cơm Việt, nhiều hay ít người ăn, các bạn có thể tin cậy ở người đầu bếp rất khéo của BÌNH DÂN. Muốn đáp lại tấm thành tình của các bạn xa gần, BÌNH DÂN nhận ăn tháng và sẽ tính giá hạ để anh em sinh viên các trường cố nài ăn chu đáo. Trong giờ ăn có máy vô-tuyến-diện tha thanh truyền những âm-nhạc và tin tức các nước.

BÌNH DÂN sẽ tính giá riêng về những tiệc của các anh em cựu sinh viên các trường Trung Học Bảo Hộ, Albert Sarraut, Cao

Đảng Thương Mai, các ban các Hội LÂN-HOA, QUẢNG-THỊNH. Mong các bạn chiếu cố

Chủ hiếu BÌNH-DÂN, 82 Rue Tiên Tsin, Hanoi

CẨM Ô

Cần việc làm

Học sinh nghèo. Học lực năm thứ tư ban thành chung. Muốn tìm một chỗ dạy học ở các trại già để có tiền làm học phí.

Hội M. Nguyễn-minh-Sơn, 16, Nguyễn-Trãi, Hanoi

Trẻ tuổi. Có bằng thành chung và tài tây phần thứ nhất. Muốn tìm một chỗ jām hai, ba ký một tuần lẻ, ngoài giờ dạy học, hoặc thứ năm bay chủ nhật.

Hội tòa báo



LỜI KHUYÊN VĂN TẮT VỀ CÁCH TÔ ĐIỂM

PHÂN đánh mặt phải chọn những thứ tốt nhất — đừng ngại tốn tiền. Một thứ phấn xáu lâm hại da, về sau dẫu tốn tiền thì đó cũng khó chữa khỏi.

Bánh phấn khéo không phải là chỉ phủ lên mặt một lớp bột trắng với bôi lên má, lên môi một ít son đỏ. Nhưng đánh phấn tức là bắt chước vẻ đẹp thiên nhiên cho khéo, tức là tìm cách dấu điếm những nét chưa hoàn mỹ; dùng màu phấn son cho hợp với nửu da của mình.

Muốn đẹp, bạn gái chỉ có tiền mua phấn son cũng chưa đủ. Chúng ta còn phải thông minh, phải có tự nhận hiểu cái đẹp, và dùng những thức trang điểm cho vừa phải, đừng có thái quá bao giờ.

Vẽ đẹp hình thức sẽ tro trên nếu không có điếm một chút duyên, thứ đẹp quý nhất của một người đàn bà.

LONG mũi «tốt» quá, một đôi khi mọc nhô cả ra ngoài rất khó coi. Nhưng đừng bao giờ nhổ, vì làm thế nguy hiểm lắm: có thể làm cho trong lỗ mũi bị thương, mọc mụn hoặc sưng tấy lên.

Muốn cho lông mũi khỏi mọc dài, nên thoa trong mũi thứ nước oxygénée người tây vẫn dùng để cho tóc mềm dỗ (Eau oxygénée à 12 volumes, mua ở hiệu thuốc tây), thoa như thế lông mũi sẽ biến màu và ngắn lại.

MUỐN giữ ch bộ răng trắng đẹp, thỉnh thoảng nên đánh bằng than cùi tán rất nhô, dùng vò cau khô chàm bột than mà cọ thi không gì bằng. Nhưng hàng ngày phải đánh bằng bàn chải với thuốc đánh răng. Bừng bao giờ uống nước lạnh ngay sau khi uống nước nóng hay ăn thử nóng: như thế răng sẽ không bị rạn nứt.

Cô Duyên

sách khác sách giáo khoa. Những sách, truyện giải trí thì đọc cho cả đoàn nghe, nhưng chỉ đọc trong những giờ giải trí thôi, ngoài giờ ấy, đoàn trưởng cất kỹ trong tủ, riêng cô giữ chìa khóa.

Trong đám cô hiểu học này, có con gái một ông quận trưởng, cháu một nhà tiều thuỷ có danh, và cô đoàn trưởng năm nay xin từ chức, hiện nay làm trạng sư ở tòa án Paris.

Những cô sinh viên đại học này đã tỏ cho ai nấy biết rằng trên đường học văn, phụ-nữ cũng đã có người sống theo một lý-tưởng, ngo i sự hiếu danh.

Vân An dịch
Theo Eve

CHÍ CẦU HỌC CỦA PHỤ NỮ NUỚC NGOÀI

NGƯỜI ta thường nhắc đến những sinh viên làm đủ các nghề để lấy tiền ăn học: làm hẫu sang ở các tiệm ăn, đi bán nhật báo rong ngoài phố, ngồi hát trên sân gác những hàng café, hoặc tập sự ăn xin, tranh dành lòng thương với những người chính thức nghèo khó. Nhưng người ta chưa dễ ý đến cách cầu học khắng khái của một số nữ sinh viên vui lòng đèn sách với cái học bồng cõi và không muốn phiền lụy gì đến cha mẹ, anh em hết.

Họ lập một đoàn tâm người, đồng lòng sống theo kỷ luật nghiêm khắc như trong nhà tu kin. Không ai dám trái. Cô đoàn trưởng đứng đầu, giữ trọng trách quán xuyến các việc.

Tâm cô trợ ở một khách sạn, bể ngoài tiêu tụy, nhưng ông chủ tính cho một giá rất hạ, vì các cô phải làm mọi việc cho cả nhà như những con sen, con dòi vậy. Cái đó có cần gì? Cách tẩy chà bên trong của đoàn mới đáng lưu ý. Tiền tài, của cải đều ở trong tay cô chủ quỹ: cô này linh ngan phiếu, nhận quà bánh của nhà gửi cho. Cô chỉ phát cho các bạn, mỗi ngày, dù tiền lấy vé ô tô thôi, vì ngoài ra, cái gì cũng chung: làm, ăn, chơi, nghỉ, đều chung hết.

Năm giờ sáng đều cùng dậy. Việc gia chánh xong đến việc tri thức. Hai cô đi chợ mua thức ăn, sáu cô ở nhà làm bữa. Ăn rất xoàng, một tuần ăn thịt hai lần. Chỉ uống nước lã, cầm rượu. Tôi, học hành xong, không đi đâu. Tâm cô họp nhau lại truyện trò. Bảy giờ ăn bữa chiều. Chín giờ ngủ, bắt buộc phải ngủ.

Cứ như thế đã năm, sáu năm nay. Tuy chà đoàn trưởng đã hai người chiếm, nhưng đoàn «bát tú» ấy vững chãi lắm, làm sao được! Một tháng, mỗi cô tinh hết 350 quan, cả ăn mặc. Vì mặc thi đoàn đã mua những thứ áo may sẵn một loạt, màu xanh xám, không hoa mĩ. Chỉ quần áo mặc thường là nhà may và gửi cho. Tuyệt nhiên không chơi bài xa phí; không khiêu vũ, không ca lú, không chớp bóng... Thỉnh thoảng, chủ nhật đi chơi bộ. Sách đọc kiểm soát rất ngặt: ai nấy không được «oa trù» những

MUỐN CẦU HẠNH PHÚC

Những cái việc không may ta gặp trong đời rất là ít, nếu chúng ta không kể những việc không may mà ta có thể tránh được!

Bee/hoven

Không nên trách vào ai về những sự thất bại của mình: ta phải tìm ở trong tâm tình ta các nguyên cớ của những sự khó sở ta chịu, và nếu chúng ta không có lòng tự kiêu, chúng ta sẽ biết được những nguyên cớ ấy, và vì đấy sẽ tránh được sự hại. Cái bài thuốc chữa những sự khó sở của ta chính là ở trong tâm ta.

Tolstoi

Hồi người, chó có tim kè dã làm cho ta khó sở: kẻ ấy chính là mình vậy. Không có một sự đau đớn gì về xác thịt hay về tinh thần mà lại không xuất từ các tinh xáu, sự sai lầm hay quá đáng của ta. Không nên than phiền về những cái khó sở mà chính mình đã gây nên.

J. Rousseau

càng cần lâm. Các ông thầy thuốc đều nhỏn thấy thế.

Nếu trong một gia đình mà cha mẹ đều râu-râu thì vẻ mặt a cũng ủ-rũ, không-khi-hoa như nắng nè, khó thở, ai cũng khó chịu và chính những đứa trẻ lại khỏe hơn hết mọi người vì chúng hồn như bị ngạt hẳn.

Các luận thuyết về y học đều đặt những đứa «trẻ buồn» vào hàng trẻ ốm nặng hơn cả. Ở những đứa này, cái tính vui tự nhiên đã bị một bệnh đau đớn về thân thể hay cái buồn của người chung quanh đè nén dì mít.

Cho nên ông Gustave Droz, một nhà văn hay tả về những cảnh vui trong gia đình, đã viết rằng: «Trước hết mọi sự, các bạn hãy học lấy cái thuật làm cho con các bạn được vui. Các bạn hãy bắt chước tiếng gáy gáy, hãy lăn kềnh trên chiếc thảm, hay là trả lời cho trăm nghìn câu hỏi khôn tính, nó là tiếng vang của những sự mơ màng vò lặn của trẻ; và các bạn hãy để cho con nã nấm cả râu, hú tím với nó trong át cả các só nưa. Nếu các bạn đã làm cho nó cười, các bạn đã làm vui được nó, nó sẽ rang hai cánh tay xinh xắn cho các bạn và đòi: «Nữa... đi!» Một cách rất hiệu nghiệm của tôi (lời ông G. Droz) vẫn dùng là rút cái đồng hồ trong túi ra, và chăm chú nhìn. Thế là tôi thấy ngay các bạn nhỏ của tôi vươn cổ lại, giương mắt lên và liền ngay một bước. Bấy giờ tôi mới dè đồng hồ lên tai mà lắng nghe và làm bộ như người được nghe ai kể câu truyện gì vui vậy. Trước cái cảnh lạ ấy là lũ trẻ của tôi sẽ không nhịn được nữa và cười rõ lên, lấp ló vui sướng lắm.»

Như vậy, đứa trẻ lớn lên sẽ giữ được tính vui, có ngay từ bé. Thành người nó sẽ vẫn có được cái tình để cười nó làm cho thân thể và tinh thần được khang kiện, và người ta thấy sự vui sống.

(Lecture pour tous)

Đào-văn-Thiết dịch

PHỤ - NỮ với CHỢ - PHIÊN

Chỉ có ÁO và GIẦY Quận
Chùa mới có nhiều
mẫu tươi rực rỡ và
những đường cong mềm mại

Q	U	A	N	C	H	U	A

Chuyên đóng giày, làm ví đầm
và may Y - Phục Phụ Nữ
59, Hàng Ngang 59 Hàng

LỜI THÀY THUỐC

NHỮNG ĐIỀU NÊN BIẾT

Gọi tĩnh một
người bị ngắt di

Nhiều người đàn bà vì bộ
thần kinh yếu, nên khi nghe
một tin gi buồn hay đau đớn,
hoặc bị cái gì kích thích mạnh
quá, thường bị ngắt di luôn.
Cứ dè như thế sẽ có nguy
hiểm. Dưới đây là cách gọi
tỉnh những người bị ngắt di
như thế.

BÈn người bệnh nằm đầu thấp
hơn lúc thường — nghĩa là
không kê gối — trên mặt đất, trên
một tấm chiếu hay thảm, hoặc nếu
có thể, cùng vài người khác,
khiêng đặt trên giường hay trên
phản.

Mở rộng cửa buồng người ngắt
nằm cho thoáng khí, nhưng mùa
rét thì không nên mở nhiều cửa
quá, sợ làm cho người bệnh bị lạnh
thì nguy hiểm. Nên tránh không
cho nhiều người vào làm huyên
náo trong phòng, hoặc đứng xúm
quanh người bệnh làm mất sự
thoáng.

Tháo lỏng quần áo của người
bệnh hay cởi bỏ tất cả những cái
gi bó chặt lấy người, có thể làm
ngăn trở sự lưu thông của mạch
máu.

Lấy bông hay vải mềm thấm
nước lạnh, rồi dập se sít vào đầu
và chân tay người bệnh. Cho người
các chất muối (nếu có), hay dấm
chua, nước dái quỷ, hoặc bắt cừ^{thức} gi hăng mũi.

Trừ khi nào cơn ngắt lâu không
tinh, và cho ta có đủ thức dùng
chẳng nữa, cũng không nên tiêm
caféine hay huile camphrée, hay
một chất thuốc gì khác, bởi vì
những thức này có thể không hợp
với tạng người bệnh hay với một
bộ phận cơ quan của người ấy.

Khi người ngắt đã tinh, cho
uống một thức gì lại sức (chè nóng,
ruou, hay lòng trắng trứng đánh
với nước chanh), và để cho người
bệnh nằm tĩnh dưỡng.

Tự nhiên, nếu cơn ngắt có vẻ
trầm trọng và lâu, không nên ngăn
ngữ gì mà không mời thầy thuốc.

Nếu người ngắt bị ngã, nên cần
thận xem có bị thương gì không.
(Guérir)

LUYỆN — TIẾP
Architectes

N° 42. BORGNISS DESBORDES
HANOI

luợm lát

Các bạn có thể gấp một tờ giấy được 50 lần không?

CHẮC hẳn cũng có nhiều lúc các bạn
lấy một miếng giấy gấp thành một
cái mõi hay một cái lầu thủy. Nhưng chắc
các bạn không mấy khi để ý tự hỏi xem
ta có thể gấp như thế được mấy lần?
Thật vậy, lấy một mảnh giấy thường gấp
lần nhiều lần thì thế nào những cạnh giấy
cũng dày mãi lên thành ra không thể gấp
được hay khó gấp được mãi.

Nhưng giả thử ta lấy một mảnh giấy
lụa bết sít mỏng, liệu các bạn có thể
chắc gấp được 50 lần không? Ai chả
sẵn lòng đánh cuộc rằng đó là công việc
rất dễ làm.

Nhưng không! các bạn có đánh cuộc,
tất các bạn thế nào cũng bị thua.

Dưới đây xin nói rõ tại sao lại thế?

Mỗi gấp lần thứ ba, bề dày tờ giấy đã
tăng lên rất mau chóng; gấp đến lần
thứ năm, bề dày tăng lên 32 lần; đến
lần thứ bảy đã tăng lên 124 lần, mà đến
lần thứ mười thì dù cho giấy mỏng đến
đau đớn cũng không thể nào gấp bằng
tay được. Gấp đến lần thứ hai mươi, thi
tờ giấy thật mỏng đã dày đến chừng 30
thước; đến lần hai mươi bốn thì 25
450 thước; đến lần ba mươi thì cao tới
1/2 thước tám không-khi; đến lần ba
mươi chín, bằng đường kính trái đất ta ở
(12.000km); đến lần bốn mươi tư, dài
hơn quãng không-gian cách mặt trăng
với trái đất và đến lần thứ năm mươi
thì xa hơn là ta với mặt trời. Đó là tinh
bè dày của tờ giấy gấp năm mươi lần,
còn như bè mặt thì ít ra là phải rộng
hơn nước Mỹ.

(Science and Mechanics-Lu)

Voi định công!

O' thành Bombay, xứ Ấn-đô, một
người coi thầu về việc chuyên
chở ở bến tàu có noài độ mười hai con
voi để giúp việc.

Từ sáng đến chiều mấy chú « cu-li »

HOTEL DE LA PAIX — HANOI

Entièrement Remis Neuf
Salle de Café Moderne — Billards
Fraîche et agréable
Au centre de la Ville et des affaires

La cuisine est réputée la meilleure de Hanoi
Le Restaurant de La Paix est le rendez-vous de la bourgeoisie américaine, à qui le meilleur accueil est toujours réservé.

Repas soignés à
Chambres R-P Bert à partir de 1p.20
Pension table au mois à partir de 1p.50
Chambre et Pension — id — 35p.00
1p.00

Salle Grill-Room — Salons Particuliers
Diners Fins sur Commande
Téléphone n° 48

CHARLES GUILLOT — Propriétaire - Gérant



Một truyện xứ tử

Có một bữa ở Spaxia là một xứ ở đảo
Crète (thuộc Hy-lạp), người ta nghe
thấy những tiếng kêu hao-hao này:
« Truất bỏ vua đi! Dân quốc vạn tuế! »

Tức khắc bọn cảnh binh liền áp tới cái
nhà có tiếng hô của kẻ thù nghịch với chế
độ quân chủ kia, nhưng sau mới vỡ ra
rằng tay cách mệnh đó chỉ là... một con
vẹt. Người chủ con chim lâm điều ấy khai
rằng nó là chủ của nó được có năm



ngày, và thấy nó cứ kêu những lời xui
đuôi kia, thực lầy lội buồn lắm.

Tuy thế, bọn cảnh sát cũng cứ bắt cổ
con chim điệu đì, giải ra tòa và kết tội
bởi phản. Giữa tòa án, con chim không
nói năng gì cả, chỉ kêu: « Truất bỏ vua
đi! Dân quốc vạn tuế! » làm cho tội của
nó nặng thêm. Vì thế con vật cách mệnh
ấy bị kết án xử tử và lập tức các nhà
chuyên trách đem ra hành hình.

(Paris soir)

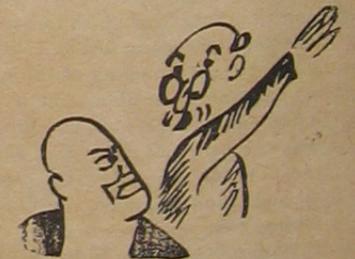


Lòng mọt mến danh nhân

Một hôm thủ tướng Mussolini đi xem
chớp bóng. Vừa vào, ông thấy
chiếu minh trên màn ảnh đang dì một cách
hùng dũng trên con đường Appienne.

Ở Ý, chính phủ đã có lệnh hẽ rạp nào
chiếu hình thủ tướng thì hết thấy khán giả
hết cứ ai cũng phải đứng dậy chào.

Vừa thấy hình thủ tướng trên màn ảnh,



các khán giả đều vang theo lệnh kia rồi
hoan hô: « Mussolini vạn tuế! »

Thủ tướng thấy thế vui sướng cũng đứng
dậy. Một phút sau, trên màn ảnh lại thấy
hình thủ tướng đương gặt lúa với các nông
dân. Các khán giả lại đứng dậy chào, lùi
kéo gào. Thủ tướng cũng lại theo như mọi
người.

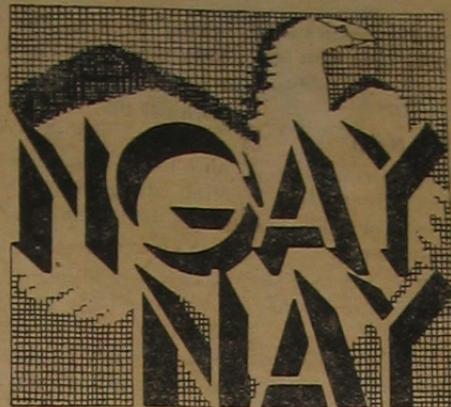
Rồi tiếp đoạn phim đó lại đến đoạn thủ
tướng ở Génés đang khánh thành một chiề
ham lớn. Nhưng lần này thủ tướng hơi
mệt, cứ ngồi như thường không đứng dậy

Một khán giả, vì không biết là ai ngồi
cạnh, liền nghiêng mình khẽ bảo thủ tướng:

— Này bác, chúng tôi cũng nghĩ như
bác, nhưng bác khôn hồn nên đứng dậy như
mọi người là hơn!

Manh Phan thuật

3° TIỀU NGAY NAM THUYẾT



4 KỲ DĂNG HẾT MỘT TRUYỀN DÀI

NGƯỜI CHỒNG

KỊCH BA HỒI của KHÁI-HƯNG

(Tiếp theo)
HỒI THÚ BA
(Cùng cảnh)
LỐP I

Thu rời Giảm

Khi kéo màn lên, trong phòng không ai. Một bàn giải khăn trắng trên đặt nhiều cốc và gần chục chai rượu nho đỏ, trắng và sâm banh. Có tiếng đầm cửa. Thu ở nhà trong chạy ra.

THU — Ai ?

GIÁM, ở ngoài — Tôi.

Thu mở cửa, Giảm vào

GIÁM — Lạy chị. Anh Tòng chị Tòng đâu cả, thưa chị ?

THU — Đì dón anh Phiên từ hôm qua mà anh không biết ? Anh ngồi chơi. Họ cũng sắp về đây... Anh có đồng hồ ?

GIÁM — Có (rút đồng hồ xem giờ) Sáu giờ năm.

THU — Thó thi họ sắp về. Họ hẹn sáu rưỡi, chậm lắm đến bảy giờ là cùng... Chả biết đòi bên đã gặp mặt nhau lần nào chưa nhỉ ?

GIÁM, mỉm cười — Hình như mới gặp nhau một lần, ở sở Liêm phong... Phiên cố ý tránh mặt... người cũ.

THU — À này, mà chả hiểu anh Phiên có thè đến đây dự tiệc được không, vì nghe như những chính trị phạm đều bị hồi dân quản thúc.

GIÁM — Quản thúc thì quản thúc, chứ xin phép ông lý trưởng đi chơi một vài ngày, làm gì lại không được ? Vả chỉ bị cấm lai vãng các thành phố lớn mà thôi.

Nghĩ gõ cửa rồi vào

LỐP II

Thu, Giảm, Nghi

NGHI — Salut ! (bắt tay Giảm)

THU — Minh ở Hanoi về ?

NGHI — Ở Hanoi về.

THU — Có gì lạ không ?

NGHI — Có lầm chứ.

THU — À, chính trị phạm hồi dân quản thúc chỉ bị cấm lai vãng các thành phố lớn thôi, phải

không minh ?

NGHI — Phải rồi.

THU — Vậy anh Phiên về đây dự tiệc được ?

NGHI — Cố nhiên được, vì anh Phiên có bị quản thúc đâu ?

GIÁM — Sao anh biết ?

NGHI — Sao tôi biết ? Tôi biết vì tôi biết chứ sao. Bị đầy chung thân thì còn quản thúc gì nữa. Vả anh Phiên được tha hết các tội, remise entière des peines.

GIÁM — Thế à ?

THU — Minh đã gặp anh Phiên ?

NGHI — Đã. Nhiều lần rồi. Hôm dẫn anh Phiên về sở Liêm phong, tôi cũng có mặt ở đấy. Trông anh Phiên tiêu tụy quá ! Hãy còn mặc áo số mà đi chân không.

THU — Đì dắt à ?

NGHI — Nhưng hôm giải về nguyên quán thay bộ quần áo tây mới vào trông đã bánh chòe ngay.

GIÁM — Anh Phiên người Nam-dịnh ?

NGHI — Phải, tôi cũng theo về lang.

THU — À, hôm ở sở Liêm phong, mình có gặp... chị Tòng không ?



NGHI — Cò, Chị ấy cảm động
quà, suýt ngã ngất...

THU, cười — Thế à ?

NGHI, trang nghiêm — Thế mà
minh cười được ? Tôi chưa thấy có
cái gì đáng buồn cười.

THU — Thôi, em xin lỗi. Thế
rồi sao ?

NGHI — Thế rồi anh Phiên bắt
chúng tôi đưa ngay chị Tòng đi.
Hình như anh ấy giận chị Tòng
lắm, mặt không cau có, thi cũng
lạnh lùng.

THU — Có lẽ anh ấy giận chị
Tòng về việc... tái giá.

NGHI, cười — Minh nói một
câu hai lần vô lý và vô nghĩa.
Trước hết, chị ấy có góa bụa đâu
mà bảo tái giá. Sau nữa chỉ vì
hai người yêu nhau mà chị Minh
lấy anh Tòng.

THU, tinh quái — Hai người là
những người nào thế ?

NGHI — Là anh Phiên và chị
Minh chứ còn là ai.

THU — Anh Phiên vì yêu vợ
mà giục vợ cài giá ?

GIÁM, cười lớn — Hết tái giá
lại cài giá !

THU, chau mày — Cót hiểu
được là dù rồi, bắt bẽ mãi. Ủ,
anh Phiên vì yêu vợ mà không
muốn vợ sống cô độc suốt đời,
cái đó đã dì một nhẽ. Nhưng chị
Minh, chị ấy lấy anh Tòng thì
yêu anh Phiên ở chỗ nào ? (cười)

NGHI, thản nhiên — Ở chỗ
không muốn để anh Phiên tự tử.
Vả lại chối cãi sao được, hiện
giờ chị ấy vẫn còn yêu anh
Phiên tuy anh ấy cố làm ra mặt
lạnh đạm và giận dữ.

GIÁM — Sao anh biết ?

NGHI — Thị chính chị ấy thù
thực với tôi.

THU, kinh ngạc — Thủ thực
với anh ?

NGHI — Không những thủ
thực cả với tôi, mà lại đã hại
tôi, chị ấy mò về tận nhà anh
Phiên. Nhưng anh Phiên đều
lánh mặt không tiếp.

GIÁM — Anh ấy tệ quá nhỉ !

NGHI — Cũng là bắt đắc dĩ...
phải làm ra thế. Anh tinh sao,
chẳng lẽ mình đã đứng lên dựng
gá hai người, lại còn...

THU, cười — Dưng già ! Dưng
gá như bà di ghê !

GIÁM hỏi Nghi — Lại còn sao ?

THU — Lại còn tiếc rẽ... tiếc
rẽ của ôi !

NGHI — Bậy ! Minh chỉ được
cái nói bậy !

GIÁM — Vậy bậy giờ ngã ngũ
ra sao ?

NGHI — Chả ngã ngũ ra sao
cả. Trước thế nào, sau vẫn thế.

THU — Nghe truyện anh chán
shư cơm nếp nát. Thôi tôi xin
xuống soạn tiệc, giúp chị Tòng,
chẳng họ sắp về rồi.

NGHI — Phải đấy, minh xuống
lâm cơm giúp chị Tòng mau lên.

Thu ra

LÓP III

Giám, Nghi

GIÁM, ráo đồng hồ xem — Kém
năm rồi mà chưa thấy gì hết.

NGHI, thở dài — Tôi lo lắm.

GIÁM — Anh lo điều gì ?

NGHI — Tôi lo sẽ xảy ra... sự
chẳng... chẳng lành... sự bất
thường.

GIÁM — Bất thường thi còn có
lý, chứ chẳng lành thế nào được ?
Vâ, bất thường thi cố nhiên là bất

không có sự gì cản trở chí ấy
quay về với anh Phiên.

GIÁM — Nhưng chắc anh Phiên
chẳng dè thế.

NGHI — Tôi vẫn. Anh Phiên
nhớ tôi hết sứ ngàn cẩm chí
Minh, dừng dè chí ấy có cái ý
tưởng diễn rõ như thế.

GIÁM — Vậy anh tính liệu việc
ấy có xảy ra không ?

NGHI — Chắc không. Vì việc
xảy ra hay không xảy ra là từ
người đầu ông cả. Mà anh Phiên
thì không phải là một người đàn
ông nhu nhược, nhầm mắt làm

ngon !

NGHI, chau mày — Minh về, có
được không ?

THU, gật lại — Nếu về được
em đã chẳng nhờ đến anh.

NGHI — Thị vè.

Nghi ra, Giám lùm
lùm cười nhau theo.

LÓP V

Giám, Thu

THU — Nhà tôi nói truyện anh
Phiên và chị Tòng với anh, phải
không ?

GIÁM, kinh ngạc — Sao chị
biết ?

THU, mỉm cười tinh ranh —
Nếu tôi không biết, tôi đã chẳng
bảo nhà tôi vè. Đối với tôi, nhà
tôi kín đáo lắm kia.

GIÁM — Đối với tôi, anh Nghi
cũng kín đáo lắm, vì anh ấy
không nói gì về việc anh Phiên
cũ.

THU, cười lan ác — Ồ ! thế thi
thú lầm nhỉ ! Gia đình tay ba !
Thực là một bộ đầu rau, hai ông
một bà.

GIÁM — Chị tệ quá !
THU — Thị chả thế là gì ?
GIÁM — Nhưng không nên nói
ra.

Nghi vào

LÓP VI

Giám, Thu, Nghi

NGHI — Không nên nói cái gì
thế ?

THU, giật mình — Không... Con
sen đầu, mình ?

NGHI — Nô vào công sau rồi.
THU — Cám ơn mình nhé.

Thu vào nhà trong

LÓP VII

Nghi, Giám

NGHI, mỉm cười — Nhà tôi hồi
truyện anh Phiên ?

GIÁM — Có thể.

NGHI — Nhà tôi tò mò quá.
Anh không nói gì đây chứ ?

GIÁM — Không.

Có tiếng cảng xe đặt
mạnh ở ngoài hẻ

NGHI, nói lớn — Họ đã vè.
Giám, lo lắng nhìn Nghi.
Thu ở nhà trong chạy ra.

LÓP VIII

Nghi, Giám, Thu

THU — Bọn họ đã vè, phải
không ?

NGHI, ra mở cửa — Đích rồi !
(quay vào nhìn Giám và Thu)

(Xem trang 555)



thường : có hai người chồng mà
đều là chồng chính thức có khai
giá thú hẳn hoi, như thế thi
thường với ai ?

NGHI — Không, không phải
bắt thường ở chỗ ấy. Bắt thường
ở chỗ khác kia. Ban nay tôi chưa
nói rõ là vì có nhà tôi đứng đó,
sợ nhà tôi bếp sép dem câu truyện
kề vung khắp mọi nơi... Anh a,
chị Minh quả quyết quay về với
chỗ sở.

NGHI — Tôi cho thà thế còn

hơn. Ăn đời ở kiếp với một người

đàn bà mà mình yêu, nhưng

người ta không yêu mình nữa,

luôn luôn nghĩ đến một người

khác, như thế còn khổ sở gấp

mấy.

Thu ở trong nhà chạy ra.

LÓP IV

Giám, Nghi, Thu

THU — Nay minh ! về nhà bảo
cái sen đến hộ em một tí, chóng

Ai dã may ở hiệu
CH. MAU'S tất dã
biết tài cát
của
CAI QUÝ.
Ai chưa biết xin mời lại

La coupe
CAI QUÝ
ex-coupeur chez CH. MAU'S
No 24 Lê-quý-Bản Hanoi

Hơn 20 năm lăn lộn trong nghề lai
được thực nghiệm rất lâu về lối cắt **Adam**,
nay ra mổ cửa hàng riêng xin đem hết cái
sở đặc ra công hiến liết quý đồng
báo tra vận Âu - Phục theo lối thời trang.

ANH "CỤ" TRẺ

TRUYỆN NGẮN của N. X.

(Tiếp theo và kết)

NHƯNG việc con con đã xảy ra mà tôi vừa nói đó có thể là một bài học để mở rộng mắt ta ra trên đường giao thiệp. Cách xưng hô không nên chỉ dựa vào tuổi, vào địa vị cao thấp của từng người. Nò còn phải theo tình người ta nữa. Tôi dám chắc rằng người khác, bằng ngạc tuồi anh Cư, được người ta tôn là cụ thì lấy làm hân hạnh lắm. Ta chẳng thấy các ông Thira, ông Lục mũi phồng lên bằng cái đầu dán khum nùm trước các ông, dân den láng bốc các ông là cụ, dù các ông mới có một dăm tuồi. Nhưng người bạn lạ lùng của chúng ta chỉ muốn ta gọi bằng anh. Mỗi khi anh nghe thấy tiếng gọi ấy, mũi anh nở ra chẳng kém gì mũi các ông Thira, Lục trong trường hợp tôi nói trên. Từ ngày tôi bị «lốm» vì miếng «đòn ngầm» của anh mà các bạn biết tôi đã vạch rá cho tôi một khuôn phép nhất định trong sự giao thiệp riêng đối với anh: tôi gọi anh là cụ khi thấy anh tươi cười và tôi với vàng, hắp tấp dùng tiếng anh khi thấy anh căm kinh. Định ra khuôn phép đó, tôi cũng tưởng để tránh những điều có thể chạm đến lòng tự yêu của tôi.

Không ngờ, một ngày kia, khuôn phép đó đã đưa lại cho tôi một kết quả mà tôi không từng nghĩ đến bao giờ. Cái bạn xét. Hôm đó, tôi nhớ rõ là một ngày chủ nhật. Các anh em, kẻ về nhà, kẻ đi xem hát, xem chiếu bóng một phần để tìm những tia sáng ở mắt người yêu, một phần nữa đông hơn, toàn là những nhà thơ bất đắc dĩ, đem những túi rỗng đi hừng giò, hừng mày vẫn thơ và cả... bụi nữa. Tôi cũng có những túi rỗng, nhưng tôi không phải là một nhà thơ, dù là nhà thơ bất đắc dĩ. Tôi an ủi tôi: «Đi ra tim người «ban nhỏ». — ai mà không có một người bạn gái? — để cùng nhau lồng thiêng bước một, đem tẩm yêu, tuy thiêng liêng nhưng nghèo của chúng tôi rải khắp mặt các đường chùa Làng, Cồ-ngthị; để chiếu đến, khi đã vác được cái xác mệt vè trường, còn phảng phất như nghe thấy những tiếng chuông vàng xa xôi, mắng lời nồng nàn tình yêu và đầy vẻ thơ của bạn. Ấy là chưa nói đến điều làm mình có thể về chậm

quả bữa ăn, phải nhìn đợi! Chỉ bằng cùn nằm chét ở trong trường làm một giấc ngủ...

Tôi còn đang lười biếng hưởng thú âm áp dưới chân, và nhớ tưởng người bạn nhỏ thì ở buồng bên cạnh lớp cửa có tiếng giặc đi từ trong buồng ra hiên, lại lùi hiên vào trong buồng. Tôi đoán là một bạn nào sửa soạn đi chơi, và đương mỉm ngâm bộ mặt trong mảnh gương treo ở ngoài luén, rồi, chừng chưa được vừa ý, lại vào ló điếm thêm rồi lại ra ngầm.. Nhưng người đó là ai?

Thoáng một cái, bỗng anh Cư đã lướt qua trước mắt tôi. Chưa kịp nhận ra nét mặt anh, khi đó, tui tính hay ám tiếm, tôi cũng nói với một câu: «Anh Cư! đi đâu mà công tử thế?» Từ trưa đến

giây hộp Chabol, lui nay hôm nay ngồi bộ mười tám, đổi mười góa ta! Câu đó có nghĩa chế riết hay không là lúu các bạn.

Nhưng chính anh Cư đã lấp lẩn hổn dạ. Chả thế, anh lai hỏi tôi một cách thê thả, ngây thơ rằng: «Trông tử trẻ thực à? Tôi lai càng từ thiện: «Dõng sao? lui này chắc lai di gò mèo, he?» Tôi không biết anh Cư có «mèo» hay không, nhưng, chắc! ai mà chả thích người ta bảo mình có nhân tính? Anh vừa nghe hết câu của tôi, anh đã nắn ngay ra một vẻ mặt rất lá bi-mặt. Đầu hơi lệch về bên phải và hơi cuộn xuống, hai mắt thăm thẳm, gầm gầm nhìn tôi, mép bên phải hơi nhếch lên một tí, chỉ một tí thôi, để nở ra mồi nụ cười mà tôi may phép gọi

chứng nghèo khổ, chính thức hay tạm thời, của chúng tôi. Không những anh em khác, cả đèn bếp, bồi bàn cũng có vẻ khinh khỉnh với chúng tôi. Bụng lèp kep của tôi, hóm đỏ, chỉ còn chờ bữa cơm trường và tôi chỉ còn đợi đến giờ cho họ khinh bỉ thì, bỗng nhiên, có người đến nâng tôi lên địa vị học trò quý phái, có lẽ, khi đã qua mặt anh em và bồi bếp, lấy dáng quý phái để lò cho họ biết rằng ta đã ăn cơm ngoài đây, cơm tây đây. Cơm tây! tôi không tin ở tai tôi. Tôi soán-soán lấy anh Cư và tôi giở không thiếu một dấu giẽ tò lòng thân-á với anh! Nào tôi nắn lai cái nơ tết sẵn và vẫn thẳng thắn của anh mà tôi chò là lệch. Nào tôi dùng những búng tay phủ mău, phủ áo anh, tuy mău áo anh, chắc đã chải di chải lai măg lần rồi, không có một chút bụi nào. Nào tôi lấy ống-giò và moi lận dây hòm của tôi rà lo «quelques fleurs» để giò cho anh đến năm sáu giọt nước hoa vào mău, lóc, khăn tay của anh. Rồi năm phút sau, khi tôi đã vội vàng rửa xong mặt, vội vàng mặc vong quần áo, chúng tôi ra đi. Vài năm phút sau nữa tôi đã chém-cté ngồi trong hàng cơm «Con gá vàng».

Từ đây, tôi có giàu kin miếng cáo của ngụ-ngôn Lâ-phung-liên mà tôi đã dùng được thỏa mãn cho tôi. Tôi cố giữ lây độc quyền những bữa cơm tây cung phụng chiều chủ nhật.

Nhưng, than ôi! mọi vật và mọi sự đều có lúc hết. Anh Cư đã ra trường thì độc quyền kia, cố nhiên bị băi. Nếu tôi cũng dỗ ra trường như anh Cư thì sự băi đó cũng không đáng phản nản lắm. Nhưng tôi lại theo gương anh Cư năm trước, tôi «dúp» lì năm thứ tư. Không nói các bạn cũng đoán là tôi buồn. Nhưng tôi không phản biêt rõ ràng là tôi buồn vì thi trượt hay buồn vì cái độc quyền kia bị băi.

Sáu tháng sau, tôi còn đang tiếc ngợ tiếc ngắn những bữa cơm tây «che tàn» ngày trước thi, một hôm, tôi trưởng tôi lại được bước chân vào hàng cơm «Con gá vàng» lần nữa. Chiều hôm đó tôi cùng Tuân, một bạn dúp với tôi, còn muộn màng dạo suông trong hiệu Gô-da. Tuân bảo tôi: «Thôi, đi ra chử, ở mãi trong này, lão sợ mày mua nhiều



giờ, chưa được nói nửa tiếng với ai, bấy giờ gặp dịp, cũng tưởng nói một câu cho môi khỏi mõm. Không ngờ, câu đó lại lọt vào tai anh Cư với một nghĩa áu yếm. Anh quay lại, hớn hở bước vào buồng tôi: «Gọi lợ đá?» Câu đó chỉ có nghĩa là: «Này, trông lợ có trẻ không, có diện không?» Tôi hiểu thế, nên, sần lồng từ thiện, tôi liền đi vào đường anh muốn. Tôi co hai chân lên, đạp phắt chấn xuống dưới, rồi, như có một cái lò so dẩy tôi, trong chớp mắt, tôi đã đứng trước anh. Tôi ngâm anh từ đầu đến chân, hai mắt tôi ló ra vẻ vừa khen ngợi vừa thêm muôn rồi, lấy giọng Nam kỹ mà tôi biết là anh thích: «Cha! Mùi mứt-sor-linh, guồng áo Long-Sang,

hang quá lại khô tao phải mang nangen». Hắn chưa thôi : « Nay, sáu giờ hâm nhâm rồi đấy ! » Vừa nói Tuân vừa khoanh tay lên một cách long trọng để di vào mõi tôi cái đồng hồ con deo ở cổ tay mà, khi đó, dù đang tri, tôi cũng nhận ra là đồng hồ vàng. Tôi cũng biết như Tuân rằng chỉ còn hâm nhâm phút nữa tới giờ ăn. Nhưng trong đầu tôi, lú bấy giờ, đang có một mối hy vọng to hơn là cái hy vọng nó đưa chúng tôi về với bữa cơm trường : Ban nay, bên bờ Hồ Hoàn-kiếm, tôi đã thoát thang bóng anh Cư trong một cái xe tay chay về phía hiên Gô-da. Hy vọng của tôi là ở đấy, các bạn hiền chưa ? Tuân thì hắn không hiểu, và khi đi qua Gô-da, tôi nêu hắn vào, hắn cũng chỉ biết vào. Trong mười lăm phút, hắn đã như một người máy theo tôi từ cǎn hàng này đến cǎn hàng khác, từ cǎn hàng khác đến cǎn hàng khác nữa, khép gác, khép xuồng gác, rồi lại lên, rồi lại xuống.

Tôi đã lo rằng vì sức lưỡng tượng quá mạnh, tôi trống làm. Vâng, nghĩ đến câu phuong-châm Piáp « thả mồi bắt bông », tôi đã toàn nghe Tuân ra về thi, chợt ở phía sau, hai bàn tay đặt mạnh lên vai chúng tôi. Chúng tôi quay lại : Người mà tôi trống thấy là người tôi đã tìm từ nay đến giờ. Mừng rỡ, tôi đã toan kêu lên : « Cụ cưng, may mắn quá ! » Nhưng tôi định ngay được thán tri và, lâm ra dáng ngờ vực, tôi trổ hai mắt nhìn nhau như có ý nói : « Thưa ông, tôi không được hán hạnh biết ông ». Chúng anh Cư cũng hiểu thế : « Cha ! túi này quêng bà con mau lẹ góa da ! » Tôi vội vàng đáp. « Trời ơi, anh Cư, thiêu chút nữa tôi không nhận ra. Đì lâm sung sướng có khác, trẻ hẳn ra thôi, trẻ quá đi mất, trẻ hơn hồi ở trường nhiều » Tuân chém :

Mày có mít thế nào chứ, cái dáng điệu hoàng-lử xứ Galles của anh Cư ai mà quên được ?

Tôi sững sờ nhìn Tuân. Miếng cáo của hắn mới thực là nguy hiểm. Trước kia, hai tiếng « công-

tử » tôi tặng anh Cư đã dỗ góp một phần lớn trong sự gay dựng độc quyền cho tôi. Nay hắn, hắn tặng anh lén bậc hoàng-lử mà lui hoàng-lử xứ Galles ! Cũng may mà hồi trước tôi đã khôn ngoan không lì lợ cho hắn biết mấy may về quyền lợi tôi đã hưởng, nếu không sự cạnh tranh ở giữa hai chúng tôi hắn đã gay gắt lắm. Nhưng ta hãy trở lại với con cừu của ta, với anh Cư của ta. Những

Khá dãy chứ ?

Hắn là khá. Một cò dầm lai, mười tám, hai mươi tuổi, riêng cưới chao khách như dâm hوا hông buổi sáng mùa xuân :

— Khá lâm. Nhưng đã ăn giòng chưa ?

— Cũng đã hơi hơi. Trong khi tú di qua di lại, tờ cù thấy nó nhìn tú mà lẩm-lẩm hoài. Nhưng minh là người Annam mà những ngữ ấy nó lại tây hơn Tây thực.

— Nhưng hagy cho tú nghe câu mầu nhiệm ấy trước đã.

— Một câu ngắn và dễ lắm. Anh nghe và nhớ kỹ nhé : « Please, give me some matches, plis... se... give... ve... mi... seu... me... mat... Icheu... ses. » Anh đã nhớ chưa ?

— Plise give mi seume mal-ceses, anh Cư nhắc lại, được chưa ?

— Được rồi, anh thông minh lâm ! Nào đi.

— Thi di, nhưng cũng phải cho tôi biết nghĩa câu đó đã chứ.

— Cần gì phải biết nghĩa, vì người mà anh sẽ đem câu đó tặng cho, tôi dám chắc, cũng đặc như anh về thứ tiếng đó.

Tôi không hiểu Tuân đã moi dâu ra câu hông-mao ấy. Xưa nay, tết chưa từng nghe hắn nói thứ tiếng đó với tôi bao giờ. Dẫu sao, người ta bán nước hoa mà hắn bảo anh Cư hỏi diêm người ta thi cũng là một điều kỳ quặc. Tôi vừa suýt phả lên cười, thi hắn đã béo tôi một cái rát mạnh lâm cho tôi nghĩ đến đau hơn là nghĩ đến cười.

Chúng tôi vừa dẫn nhau đến cǎn hàng, anh Cư đã vội vàng — hình như sơ quên — thả ngay câu hông mao kia ra bằng cái giọng học trò đọc bài. Liền đó, Tuân nhoven một nụ cười rực rỡ và dùng tiếng pháp nói với cô hàng :

— Chà, cô, ông bạn tôi đây là người Nhật, không biết nói tiếng Pháp, chỉ biết nói tiếng Anh thôi..

Tôi thấy cô bán hàng tỏ vẻ ngạc nhiên, đưa mắt nhìn anh Cư và Tuân (tôi đứng nấp ở đằng sau) rồi cô trả lời Tuân một cái tiếng An-nam nghe rõ ràng lâm :

« Xin lỗi các ông, tôi cứ tưởng ông ấy là ông Cư già đây. »

Tôi không biết trong người anh Cư và Tuân lúc đó thế nào và hai bộ mặt của hai bạn tôi ra sao ? Tôi chỉ thấy mắt tôi nóng bức. Rồi tôi thấy anh Cư không chào cô hàng mà cũng không hỏi đến chúng tôi, rảo bước ra cửa. Khi tôi giật Tuân ra đến ngoài cửa, tôi chỉ còn thấy cái mũ của anh Cư trên lưng một cái xe đang vun vút chạy đi phía trước.

N. X.



tiếng « trẻ » của tôi và nhất là mấy tiếng « hoàng-lử xứ Galles » của Tuân thế nào chẳng đưa lại cho chúng tôi cái kết quả mà tôi ngầm ngầm mong đợi. Nhưng muốn cho lòng được rõ rệt, tôi phải định ngay phương kế :

— Nay, Tuân, chúng mình lâu ngày mới lại được gặp anh Cư, dáng lè mình phải ở lại hán-huyền với anh mới phái, nhưng sáu giờ rưỡi rồi...

Anh Cư với cười :

— Đò hau đói, không ăn cơm trường thì ăn cơm ngoài chứ sao ?

— Thi tôi biết đâu rằng anh lại có nhã ý mời chúng tôi. Thế Coq d'Or chứ ?

— Coq d'Or, Métropole, tuy ý. Nhưng này, có trông thấy con bέ bán hàng cǎn nước hoa không ?

Dẫu trong bụng nó có muốn chết đi, bè ngoài nó cũng phải có cắp môi khinh khỉnh với giọng indigène mình.

— Kho tám lý giở: đấy, Tuân nói. Nhưng mình đừng là Annam nữa, đừng là indigène nữa.

— Đừng là Annam thi là gì ?

— Người Nhật.

— Nhרג minh không biết tiếng Nhật.

— Thi nói tiếng Hồng-mao

— Tiếng Hồng-mao ló lại càng không biết

— Ai bắt anh biết ? Bây giờ anh trả lại cǎn hàng của mý nhân áy với cluông tôi. Anh chỉ cần nói với mý-nhân một câu thôi. Tôi sẽ nhận trách nhiệm lâm cho anh bến ra hoàn toàn là một dân xứ mặt trời mọc.

MŪI LAI

PETROMAX

- N 826 — 300 bougies
1 litre dầu đốt đặng 12 giờ
- N 821 — 200 bougies
1 litre dầu đốt đặng 18 giờ
- N 900 — 100 bougies
1 litre dầu đốt đặng 26 giờ
- Chỉ có thứ đèn N 824 N là sōng báng dầu lửa mà thôi
- Sáng 800 bougies



Đèn MANCHON kiều mới rất tôi tàn

Đèn hiệu PETROMAX n° 824 N

SỎNG BẰNG DẦU LỬA
Cháng cần phải dũng dễn dầu alcool mà sỏng như trước nữa

Hiệu đèn Petromax n° 824 N

mới phát minh tại bến Đức

đơn-sơ dùng rồi có thể sửa lấy một mình được

Cách đốt rất dễ; có sáu ống bơm để chứa dầu lửa dinh luồn trong bình đèn, khi muốn sỏng, ché dây dầu lửa vào ống chứa rồi chỉ cần bơm có 9 hay 10 cái là có đủ dầu tràn lên chỗ đốt sỏng, trong lúc sỏng ngọn lửa khang biếc như ngọn lửa dầu alcool chứ không có khói, một lần ché dầu vào ống chứa có thể sỏng được mười mươi lần

Đèn Petromax n° 824 N là kiều đèn rất lịch-sử, tinh-xảo, không kiều

đèn nào sánh bằng, không hao dầu, không sợ chục-chắc điều gì

Đèn Petromax bán ra đều có bảo kiểt luôn luôn

Établissements DAI-ICH
Chuyên mòn bẩn các hiệu đèn danh tiếng và đồ phụ-tùng các hiệu đèn đều có đủ
N° 28 Boulevard Tống-Đốc-Phương — CHOLON

GIA ĐÌNH

TRUYỆN DÀI của KHÁI HƯNG

IX

VUA ĂN CƠM. VIẾT
VIRA THUẬT TRUYỀN
THỜI CỘN NHỎ CHO
VỢ NGHE. Chàng
tả ống chũ chàng
ra một người xấu bụng, ict kỵ,
hay thù hận. Rồi dề vợ không
ngờ rằng mình cũng nhỏ phen
như chú, chàng nói tiếp :

— Tôi đã bảo chú ấy có tiền
thì dề mà tậu thêm ruộng còn
hơn là đem ra lo lý-trưởng cho
con. Nhưng chú ấy nhất định
không nghe.

Phụng, nồng nỗi và đã bị Diệu
ton hót dè nhờ nói hộ với chồng,
nên nàng bắn chém vào một câu :

— Kẽ tục lệ làng ta cũng khó
chịu lầm kia. Giàu có đầy người
ta cũng mặc. Minh mà không có
chức tước, ngôi thứ gì là họ
khinh như mě ngay. Vì thế bắt
đắc dĩ chú Diệu chú ấy mới ra
tranh dành cái lý-trưởng...

VIẾT CHAU MÁY :

— Mặc kệ thày chú ấy ! Ngày
xưa thày nó cũng khinh nhả ta
như mě.

Rồi chàng vứt dưa bát xuống
bàn đứng dậy gọi :

— Tài xế !

Tiếng dạ ran.

— Sắp ô-tô tao lên tinh.

— Dạ !

Nhưng nhìn chồng phàn nán :

— Ăn chưa buông dưa buồng
bát đã lại đi.

VIẾT CƯỜI LẤY LÒNG VỢ :

— Người ta dì có việc chứ dì
hát dì xuống gì mà cũng kỳ kèo !

— Được, xin cậu cứ dựa dì
việc quan !

Rồi nàng đói giọng, âu yếm hỏi
tiếp :

— Nay cậu, đưa tôi bảy trăm.
Tôi góp nhặt chỉ vừa đủ nghìn
ba, thiếu mất bảy trăm nữa.

VIẾT MƠ MÀNG NHIN KHÓI THUỐC
lá :

— Mợ cần tiền làm gì ?

Phụng hạ giọng :

— Tậu ruộng. Rẻ quá cậu ạ.
Ruộng ấy lúc khác phải ít ra là
ba trăm, bây giờ chỉ phải trả có
hai trăm, người ta cần tiền.

— Ở đâu ?

— Ở làng ta . . . Chàng nói
giấu gi cậu, ruộng của chú Tạ,

VIẾT NHIN VỢ :

— Bán lấy tiền lo lý-trưởng
cho con, phải không ?

— Chứng thê.

VIẾT CƯỜI SUNG SƯỜNG :

— Cho chúng nó chết ! Cứ thế
này thì chẳng bao lâu mà khánh
kiết già tài . . . Cho chết !

Ngẫm nghĩ một lát, chàng lại
nói :

— Nhưng nếu muốn mua thì
cũng cứ thong thả làm như
không thiết. Thế nào rồi nó
cũng còn hạ giá. Nó cần tiền mà !

Chàng tự phụ về cái thâm ý
của mình, khúc khích cười mãi.
Kỳ thực chàng chỉ cốt nói lảng
dè khỏi phải đưa tiền cho vợ.
Phụng hình như cũng đoán biết
thế, và nhận rạ rằng ít lâu nay,

trăm bạc cho tôi không thi cậu
bảo ?

— Thị tháng nào tôi cũng đưa
dù số lương cho mợ.

— Lương thì nói làm gì ? Cứ thế
trưởng hơn trăm bạc lương của
cậu to lầm đầy. Ăn tiêu như phâ
ý mà cậu lại không biết à ?
Này nhé . . .

VIẾT NGẮT LỜI :

— Thị đừng ăn tiêu như phâ
ý nữa có hơn không ?

— Phụng thường dài môi dưới, kéo
dài cái giọng mệt mè :

— Nào có đừng ăn tiêu được !
Này nhé, những cung phụng . . .

VIẾT GẮT :

— Cung phụng ai ? Mợ thì còn
phải cung phụng ai ? Hay là
cung phụng tò tò ?

VIẾT QUAY LẠI CƯỜI, NÓI PHA
TRÒ :

— Tiệc thôi, chứ tôi có thể
tùng ai đâu ?

Rồi chàng đi thẳng ra hiên hôi :

— Tài xế đánh ô-tô ra chưa ?

— Bầm dã.

— Thầy lục sự đã đến chưa ?

— Bầm dã, con đã đến rồi ạ.

■

Ô-tô ra khỏi cồng huyên. Viết
ghé vào tai viên lục sự thi thăm:

— Thầy chắc chắn như thế ?

— Bầm chắc lắm. Cái dọc tàu
ấy ông hàn Bùi cho thầy Thúc
từ năm ngoái, rồi thầy Thúc
lại cho hàn ta.

VIẾT MỈM CƯỜI :

— Nó chưa biết chứ ? Nó
không ngờ gì chứ ?

— Bầm không. Nó chẳng ngờ
gi hết.

Khoảng mươi lăm phút sau,
viên lục sự bảo tài xế rẽ vào
một con đường đất gồ ghề. Xe
lắc lư, thỉnh thoảng lại chồm
lên và như chỉ chực đồ nghiêng,
nhất khi vượt qua những rãnh
người ta xé dè tát nước từ cái
lách con vào ruộng.

VIẾT LUÔN MIỆNG CHỦI RỬA. VIÊN
LỤC SỰ LẠI ĐỂ THÊM :

— Bầm ống lớn, tên lý-trưởng
này tệ quá, nó dè cho người ta
xé rãnh nát cả đường. Bầm,
nhờ cụ lớn Tuân di kinh lý
qua đây thì thực rầy rà.

— Tôi nghe như ở làng Lũng
này cũng có người có ô-tô nhà,
sao nó chịu dè đường xấu thế
này ?

VIÊN LỤC SỰ CƯỜI :

— Bầm, vì ghét nhau họ cảng
trêu tức. Lão hàn Cầm cỏ xe
ô-tô qua lại đường này luôn,
nên cánh lý-trưởng nó ghen tức,
xui người láng cứ xé rãnh bừa.

Xe đi qua một quãng đường
vòng quanh bãi tha ma, rồi dò
lại ở bên một cái công chổng
và một cái diềm canh siêu vẹo.
Trước diềm, mấy ngọn đáo và
một cái cờ nhỏ hình tam giác,
đan băng tre cầm trong cái
đá gỗ.

Giữa cảnh tối tàn dỗi nát, cái xe
bóng lộn cảng sang trọng, bệ vệ,
chẳng khác một cô gái tàn thời
con nhà quý phái đứng lẩn troug



có tiền chồng giàu kín một nơi,
chứ không đưa cho mình giữ
như trước. Liền vui tươi bảo
Viết :

— Cậu khờ, ngoan lầm. Nhưng
cứ đưa tiền cho tôi giữ sẵn.

VIẾT VỜ KHÔNG NGHE RỒ, NGỒI
HÚT THUỐC LÁ, TAY RỜI RẠC CẨM
THIA QUẤY ĐƯỜNG TRONG CHÉN CÀ
PHÊ BỐC KHÓI THƠM.

— Thế nào, cậu ?

— Thế nào ?

— Đưa tiền tôi giữ sẵn.

VIẾT CƯỜI TRÙ :

— Tiên ! Làm gì ra tiền dễ dàng
thế ?

Rồi chàng đứng dậy gọi tài xế.

Phụng cũng đứng dậy theo hỏi :

— Thế nào, cậu có đưa bảy

PHỤNG THÂN NHIÊN :

— Những cung phụng vào cái
ô-tô cũng đã hết năm chục, hết
gần nửa tháng lương. Rồi, nào
tiền gạo, tiền thức ăn, tiền
củi, tiền quần áo của con, tiền
công vú bỗ, đưa ăn đưa ở . . .
tám mươi nhăm thứ bà dàn.
Gửi ơi, cậu tưởng hơn trăm bạc
của cậu to lầm đầy.

— Hừ ! Tháng nào tôi không
giao cho mợ đủ hai trăm.

— Thị hai trăm nữa ! Hai trăm
mà to à ? Hai trăm mà đủ à ?

VIẾT ĐI RA CỬA :

— Thôi, tôi không biết, mặc
mợ, làm sao đủ thi thôi, tôi
không giết ai ra tiền được.

— Lại còn nay tiệc, mai tùng.

dám ăn mày rách rưới, bần thiểu.
Viết và viên lục sự xuống xe đi bộ vào làng. Lũ trẻ con nghe tiếng còi ô-tô, chạy ùa ra xem. Trong bọn, một người nòng phu mặc quần áo nâu bạc màu, ngả nón cúi đầu. Viên lục sự quát hỏi :

— Lý trưởng đâu, có quan về?

Người nòng phu cầm đầu ú té chạy. Lát sau, một người hắp tấp di đến vái chào. Viết thét mắng :

— Mày giỏi thực, trong điểm không có một thằng nào. Chúng mày canh phòng thế à?

Viên lục sự nói tiếp :

— Thầy lý theo hẫu quan đến nhà thầy chánh cựu.

Lý trưởng run sợ, khùm num đi dẫn đường.

Bọn trẻ cười trêu trổ về nhà, nghe tiếng quát tháo nhảy vội xuống đất đứng nép vào bờ tre. Có thằng sợ quá đánh bừa trâu xuống ruộng cần, ngã lám ướt cả quần áo. Lại có đứa con gái kinh hoàng bỏ trâu ở giữa đường, cầm đầu chạy biệt. Viết lo lắng đứng lại, vì thấy con vật thao láo cặp mắt trắng hung lườm lườm như muỗi húc. Lý trưởng lại đuổi nó dồn mòi lối cho quan đi.

Tới cái công gach, nóc sây cuốn lру và giữa cuốn thư dấp cái đồng hồ treo với quả lắc đèn lèch về một bên, lý trưởng dừng gọi :

— Chi, bờ Chi!

Tiếng ở trong nhà đáp :

— Ai?

— Nói với cụ chánh có quan đến.

Tức thì cánh công mở rộng. Viết khoan thai bước vào, đi qua cái vườn trồng cau tới một lầu công nữa.

Chánh lồng Hào đương nắm hút thuốc phiện trên ghế ngựa quang đầu, nghe nói có quan đến, vội chạy ra, tay còn quần đố vòng khăn, vể mặt lo sợ vì đoán biết có việc gì quan hệ.

— Lạy ông lớn à.

— Thầy.

Hào vừa hùng hổ, vừa lấy tay phẩy cái ghế trường kỷ :

— Rước ông lớn ngồi chơi à.

Nhưng Viết vẫn đứng :

— Tôi đến về việc cướp nhà ông Bùi.

Mặt Hào tái hẳn ái, chòm râu đậm bắc phô ra như nghĩ ngợi. Viết nói tiếp :

— Vì có kẻ khiếu rằng nhà thầy oa trú lang vật án cướp.

Hào đứng lặng người, hai chân như chôn xuống đất. Viết quay lại bảo viên lục sự :

— Thầy vào khám.

— Dạ.

Viên lục sự vào thẳng trong nhà, đến chỗ bàn đèn, nhắc cái đục lầu, đem ra ngoài hiên, giờ ra hỏi Hào :

— Cái đục lầu này, thầy mua từ bao giờ?

Hào dinh dính lại :

— Bầm.. bầm...

Viết quát :

— Mua từ bao giờ?
— Bầm.. bầm không.

Viết cười :

— Không à? Thế nó ở đâu ra?

— Bầm.. ông đồ nhi.. cho chúng con đấy à.

Viết hỏi viên lục sự :

— Ông đồ nhi nào thế?

— Bầm, thầy thừa Thức.

Viết trừng trừng nhìn Hào :

— Cái đục lầu này của thầy Thức cho thầy? Có thật của thầy Thức cho thầy không?

một lần nữa :

— Lấy cung!

— Dạ.

— Làm biến bẩn!

— Dạ.

Thầy ở lại làm việc cho thực công minh, tôi phải lên tỉnh ngay để kịp vào hầu cụ lớn tuần.

Ngoài trong ô tô, Viết cười một mình. Chàng không còn hổ thẹn với lương tâm như thời mới xuất chinh nữa. Tàn ác lâu ngày đã thành một thói quen. Buổi đầu, khi nghe bọn thơ lại xui

Viết còn nhớ hồi ấy chàng mất ngủ đến năm đêm liền mà không tìm được cách cứu vớt Lệ. Về sau phải có viên lục sự bày mưu kế giúp chàng. Mà mưu kế ấy thì thực là giản dị.

Viết nghĩ đến đó ngồi khich khich cười một mình lấy làm híh chí. Chàng còn nhu trông thấy hiện ra ông giám binh người to lớn dữ tợn ngồi chủ tịch. Buổi trưa hôm ấy, Viết thết ông ta một bữa tiệc thực long trọng, có đủ các hú rượu quý. Cố nhiên là ông ta say til và đánh một gác li bi. Trong khi ấy thì Viết chỉ việc dán tráo một thùng bô phiếu khác thay vào thùng bô phiếu buổi sáng chưa mở ra, vì chàng đã cố ý làm chúng chính cho cuộc bảo cử kéo dài đến mười hai giờ, khiến ông giám binh vừa đói vừa mệt, hoàn viêc diêm phiếu đến buổi hầu chiều.

Viết tự phụ nói to : « Ha ha ! grandeurs et servitudes du mandarinat ! » Người tài xế tưởng chàng bảo gì, cho xe dì chậm lại hỏi :

— Bầm ông lớn truyền ?

— Không... Hừ, nhưng nghĩ mà thương hại cho thằng Quyên !

— Dạ !

Viết gắt :

— Đã bảo không, mà lại !

Khi nhớ đến việc tranh gia tài của ba chị em một nhà kia, Viết cũng hơi cảm động. Chàng cảm động không phải vì họ đem tiền đến lề minh : « Chà ! lề minh thì minh lấy, có thể thôi, nào minh có bóp hầu mò bụng ai ? » Nhưng chàng cảm động vì chút tình yêu thương của cô em út... Chàng lầm bầm : « Khó nhọc vất vả luôn thì cũng phải thỉnh thoảng được hưởng cuộc lạc thú êm đềm như thế bù lại chứ... Nhưng kẽ thi cũng hơi tàn nhẫn ! Con bé hiền lành, ngày thơ quá ! »

Sợ sinh ra hối hận vơ vẩn, Viết cố lùi những hành vi dễ tiện hơn của một vài bạn đồng nghiệp, dễ tự an ủi, tự tha thứ cho mình. Và thôt nhiên chàng nghĩ ngay đến Nguyễn-Phô, anh chàng lấy chán chyện hai hào của một chị nhà quê vào hầu đánh rơi, rồi chờ khi chị ấy ra, cuí xuống nhật bô túi.

Viết sung sướng phả lên cười.

(Còn nữa)

Khái-Hưng

CẦU Ô

(Tiếp theo)

Căn người làm

Căn một người dân bà hoặc con gái học lục khai để dậy riêng về Pháp văn một trẻ con gái mới bắt đầu học.

Có thể ăn và ở luôn tại nhà hoặc đến một ngày hai buổi cũng được.

Xin lỗi bởi hay viết thư về cho

Monsieur Phareng

52, Avenue O'D Endhal Haiphong



Giọng Hào run run :

— Bầm, quả thực.

— Vậy thầy lục làm biên bẩm. Lấy khẩu cung xong rồi đem cái đục lầu về nha. Mai sứ cho ông hán Bùi lên huyện nhận tang vật.

— Dạ.

Hào run như cây sậy chỉ chực ngã khuỷu xuống :

— Bầm.. bầm cụ lớn... thương... quả thầy... đồ nhi cho chúng con.

Viết mỉm cười :

— Được, cho hay không cho, rồi sẽ biết... Thầy lục cứ làm biên bẩm.

— Dạ.

Viết cố giữ trang nghiêm để khỏi bắt cười :

— Chỉ làm rầy người ta ra ! Mỗi lần có việc cướp lại phải đi khám xét... Sao không cứ lương thiện mà làm ăn.

Hào như muốn khóc :

— Lay cụ lớn đèn giờ... soi xét.

Viết cười chua chát :

— Thị đèn giờ vẫn soi xét... Chứ trách, nhiệm vụ của một ông quan chẳng là soi xét việc ngay, gian, thi còn là gì? Bao giờ quan chẳng bệnh vực dân, chẳng che chở dân, chẳng soi xét nói oan cho dân? Chẳng lẽ có quan cũng như không à? Chẳng lẽ đê quan gian phi tự tiện cướp bóc, oa trữ, tàng nặc đồ đạc, tiền bạc của lương dân à?

Viết quay lại bảo viên lục sự

NGƯỜI CHỒNG

(Tiếp theo trang 555)

Quái lạ ! về có một mình.
THU — Ai ?

Tông vào
LỚP IX

Nghỉ, Giảm, Thu, Tông

TÔNG, vui vẻ — Họ đâu ?
Nghỉ đưa mắt liếc Giảm
TÔNG, nhìn quanh — Họ đâu ?
Họ về chưa ?

GIÁM, khẽ — Chưa.

TÔNG, kính ngạc — Chưa ? (cố
binh tĩnh) Tôi đến phố chợ Hôm,
anh Liên bảo nhà tôi và anh
Phiên ra đợi tôi ở ô tô ca, dặn
tôi ra ngay chặng nhỡ chuyến xe.
Tôi đến nơi thì xe vừa chạy. Tôi
dành phải đi xe hỏa nên chậm.
Nhưng họ chưa về ?

THU — Chưa.

Bốn người yên
lặng nhìn nhau

TÔNG — Quái lạ !... Có lẽ xe
bi rủi ro.

NGHỈ — Có lẽ xe bị rủi ro.

GIÁM, nhìn những chai rượu
bagy trên bàn, giọng mơ màng —
Rủi ro !

TÔNG — Chị với hai anh đã
đói chưa ?

THU — Chưa.

TÔNG — Đã gần tám giờ rồi
đấy, nhỉ ?

GIÁM, mở đồng hồ xem — Mới
bảy giờ bốn mươi.

TÔNG — Chị khó chờ đến tám
giờ nhé ? Nếu chị với hai anh
chưa đòi.

THU — Chờ lúc nào họ về thì
ăn. Chẳng lẽ tiệc mừng anh Phiên
mà lại thiếu anh Phiên.

Mọi người cùng cười,
ngượng nghẹo

TÔNG — Anh Phiên vẫn như
xưa, anh Nghỉ nhỉ ?

NGHỈ — Gầy và đen hơn nhiều
chứ.

TÔNG — Nhưng hai con mắt
vẫn sáng, và sắc, cái miệng vẫn
trươi.

NGHỈ — Tôi cũng không nhìn
ký.

TÔNG, nhìn ánh Phiên và như
nói một mình — Cái miệng vẫn
trươi.

NGHỈ — Anh Phiên đã nghĩ
đến cách sinh nhai chưa ?

TÔNG — Anh Phiên định viết
báo.

GIÁM — Vị tắt đã có nhà báo
dám nhờ giúp.

TÔNG — Nhà tôi giục anh Phiên
xin vào trong Nam kiểm ăn...
Tôi cũng mong giá được thế thì...
Ôn quát Anh Phiên đã gửi giấy
xin, chẳng biết có ăn thua gi

Bình phàm

GIỌC ĐƯỜNG GIÓ BỤI

ONG Khải-hưng là một nhà
tiêu-thuyết, có tài viết
truyện ngắn hơn viết truyện
dài, đó là điều tôi đã nhận thấy sau
khi tôi đọc những tác phẩm trước
của ông và tập truyện ngắn « Gioc
đường gió bụi » mới xuất bản của
ông...

Giữa lúc này, ông Khải-hưng đem
hiến họ những tư tưởng về cá nhân,
về tự do, về nhân đạo, về lý tưởng,
về thiên nhiên, về hy sinh, những tư
tưởng mà ta trước đây họ vẫn co
nhưng chưa được rõ rệt cho lắm.

Người ta sinh ra không phải là để
sống cho người khác, hoặc để sống
dưới quyền áp chế của kẻ khác. Bởi
người ta không phải chỉ để riêng
phụng sự gia-dinh, phụng sự những
cái không đáng phụng sự. Người ta
cần phải có tự do, tự do về hành động,
về tư tưởng; hiểu sự tự do thì đời
người ta có sung sướng — về vật
chất — đến đâu đi nữa, người ta cũng
vẫn không được sống trong hạnh phúc
hoàn toàn.

Đó là những ý tưởng mà ông rất
yêu, ông đem nó rải rác trong nhiều
truyện và lầm ý chính trong truyện
rất cảm động.

Ông đưa chúng ta đến những cảnh
thiên nhiên hùng vĩ, ông phác họa những
cảnh nêu thơ, sáng tác ra những nhân
vật lý tưởng, ông đã đem đến cho
chúng ta một sự cảm xúc thanh tao
nhé nhàng, như những cảm xúc ta
thấy trong mộng vậy.

Một trang thiếu niên có tư tưởng
không đề ý đến những sự nhỏ nhen
ở đời, và luôn luôn « đi theo tiếng gọi
xa-xăm », một thiếu nữ sống trong
cảnh túng đói, mà không mang cái
cảnh phú qui đã rơi vào tay mình, bỏ
người đã hết sức yêu mình, để hết
ngày ấy qua ngày khác « tận tụy với
nghề, đi, đi mãi trên con đường gió
bui ».

Những người như vậy đáng để cho
mình yêu (Bên đường dừng bước—
Gioc đường gió bụi).

Một hàng thanh niên khác lúc nào
cũng có những tư tưởng vị tha, lúc
nào cũng muốn để « thiệt mình mà
lợi cho người », deo lây sự nguy hiểm

mà mua chút hạnh-phúc cho nhân
loại, những người như vậy phải để
chờ ta phục.

— Bãi sậy vườn cam — Thưa th
— Cỏ bàng nước.

Cái thế giới mà tác giả muốn gợi
nên cho ta, tuy là một thế giới khác
các thế giới hiện tại, nhưng không xa
cái thế giới hiện tại quá. Đặc tập
truyện, luôn luôn ta có cảm tưởng ta
đang đứng trước sự thật. Cái đặc sắc
ấy là nhớ cái tâm lý các vai trong
truyện, và thứ nhất là cách kể truyện
của tác giả.

Tóm lại, tập truyện ngắn « Gioc
đường gió bụi » của ông Khải-hưng
là những tác phẩm nó khêu gợi trong
trí ta những tư tưởng mà chúng ta
cần suy nghĩ và gợi trong tâm ta
những tình cảm mà chúng ta đang
khát khao. Vì lẽ ấy, tập « Gioc đường
gió bụi » đã chiếm đoạt lồng ta và sê
chiếm đoạt lồng những độc giả thuộc
về thế hệ sau nữa.

Nguyễn-văn-Thanh
(Tin văn ngày 15 novembre 1936)

Ông Khải-hưng từ khi ra quyển
« Hòn bướm mơ tiên », người ta đã
công nhận ông là một nhà tiêu thuyết
không hổ với cái tên ấy. Vậy những
sách nào ra mà ngoài bìa đề cái tên
tác giả Khải-hưng, chúng ta có thể
tin là sách đọc được. Nói thế để
chứng tỏ khôi phái giới thiệu cái văn
học của ông Khải-Hưng với bà con.

Văn ông Khải-hưng đến cuốn này
thì sạch sẽ và gọn gàng lắm. Tự sự
và tả cảnh là hai cái sở trường của
ông thì bấy giờ hình như lui sở trường
thêm. Bạn trẻ muốn học viết văn thì
đọc cuốn này cũng có ích về phương
diện cho mình.

T. V.

(Sóng hương ngày 24, 10, 36)

PHÂN TRĂN

Những đồ gỗ trong phòng triều
lâm 1936 của hiệu Cát-Tường Hải-
phòng không phải do họa-sĩ Nguyễn-
cát-Tường sáng chế. Nhà làm đồ gỗ
và họa-sĩ chỉ trùng tên, không có
liên lạc gì với nhau.

THẦY BÓI SÁNG... COI SỐ MỆNH...

Các ngài ô xa chỉ cần gửi chữ ký
và tên tuổi cho M. Khánh-Sơn, As-
trologue, 73 Jean Dupuis Hanoi, sê rô:

Đời di-vâng, tương-lai và hiện tại.
Biết vận hạn xuất đời,
Thân thể từ nhỏ đến già,
Tinh duyên và con cái,
Ai là người yêu, ai là kẻ thù,
Biết vận đỏ vào ngày nào để mua
số cho trùng.

Xin gửi ngàn phiếu 7 hào
boặc 15 tem 5 xu.

M. Khánh-Sơn, một nhà tiên tri đã được nhiều bằng và giấy khen



Các chè nồi-hoa,
Nhất hiệu « Đồng-Luong »;
Đồng nước lối hương,
Rẻ tiền gói đẹp.
Chân hương thực nghiệp,
Ta nồng chè Ta,
Đồng tiền bồ ra,
Đồng bào được lợi,
Giống nói mà lợi,
Là lợi cho mình,
Công nghệ có tinh,
Mới mong thích cảnh.
Dân giàu nước mạnh,
Ở sự cạnh tranh,
Quyền lợi rảnh rảnh,
Sao không din giữ.
Một năm trong xíu,
Tiểu thụ chè Tàu,
Nào phải ít đâu,
Hơn mươi triệu bạc.
Giống nói Hồng-Lạc,
Sao chẳng giúp nhau,
Cứ mua chè Tàu,
Làm giàu cho Khách
Đồng bào dồi rách,
Ho có thương không,
Xin mỏ mắt tròn,
Giống người Nhật-Bản.

Mua buôn có thể hỏi ở nhà
BUI - DUC - DAU

Représentant de commerce
30, Quai Clémenceau — Hanoi
Code National Français, Tel. n° 717

BỒNG - LƯƠNG

HIỆU CHÈ NỒI-HÓA
TO NHẤT ĐỒNG-PHÁP

Tổng cục:
12, Rue des Canonnais, Hanoi
Phân cục:
161, Route de Hué, Hanoi

Crème - cirage

LION NOIR

LE PLUS ÉCONOMIQUE

AGENT GÉNÉRAL

L. RONDON C° LTD

Boulevard Dong-Khanh Hanoi

100 PHẦN 100 KHỎI CÀ

Chè thuốc lâu sò 58, 63

Hai thứ thuốc này, công hiệu như thần, ai bị phổi dù nặng, nhẹ, lâu, mới, thế nào cũng khỏi hẳn, 100 người không sai một. Được công-hiệu như vậy, là vì chúng tôi chế công-phu hơn các thứ thuốc khác.

Cách chế: lấy những vị nam-dược nấu thành cao (kỷ nguyên chất); những vị sát trùng, tiêu độc, cho vào lò, nấu chì lấy hơi bốc lên, rồi mang ra giữa cánh đồng chôn xuống đất tảng 2, 3 tháng để lấy âm-khí (vì bệnh lâu ai cũng nóng, nên phải lấy thô-khí, để cho tính chất thuốc được mát, như thế uống mới chóng khỏi được). Thuốc chế kỹ như vậy, nên không công pha, không hại sinh-dục, uống làm việc như thường, không vặt mệt, dân bà có mang dùng được.

Bệnh lâu dương buốt. — buốt, tức, ra mồ hôi, đau, sót, tiêu-tiễn ít, v.v. dù nặng đến đâu chăng nữa, chỉ dùng một lọ số 58 giá 0.50, sẽ khỏi hẳn. Triết-nọc. — sau khi khỏi bệnh tinh, còn lại nước tiểu có vẩn (filament) khí trong khi vàng, thỉnh thoảng ra mồ hôi, nhói ngứa ống tiểu, ăn độc, làm việc nặng nhọc, bệnh như phục-phat, người thận kém, láu đau lưng, mỏi xương. Bệnh Giang, còn lại: giật thịt, nói những châm đồ như muỗi đốt, dung tóc, dan lưng, dung một hộp số 68 (1.50) là hết nọc. Bên in thêm lần thứ hai có 50000 quyển sách nói riêng về cách « chữa bệnh phong tinh » và « bệnh của phụ-nữ ». Ai xem cũng có thể biết cách chữa lấy, tránh được cái hại, uống phải thuốc của những ông lang mập mờ. Các tỉnh xin bộ những nhà đại-ly lấy. Nếu không có gửi 0.03 timbre, sẽ có sách gửi đến tận nơi.

Nhà thuốc BINH - HUNG
67, Phố Cửa-Nam — HANOI

Đại lý. — Haiphong: Mai-linh 60-62 Paul Doumer, Saigon: Trần-Nguyễn, số 81 b.Charnier, Camphamine: Phue-hung-Long, — Sontay: Phu-Tuong i hố, Cửa-Hàn. Tỉnh nào cũng có.

Có cuộc thi hơn 50 giải thưởng đích đáng. Xin xem QUẦN HÙNG
GIỂM HỘI bán khắp các hàng sách lớn trong cõi Đông-Páp sẽ biết...

Imprimerie Thuy-Ky — Hanoi

Le Gérant Nguyễn-Tường-Tam